

CÔNG TY CP NHỰA HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Số: 137 /CBTT-NHN

V/v: Công bố thông tin tài liệu đại hội cổ đông
thường niên năm 2019.

Hà Nội, Ngày 15 tháng 3 năm 2019

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Trung tâm lưu ký chứng khoán
- Các Quý cổ đông và nhà đầu tư

1. Tên Công ty: Công ty CP Nhựa Hà Nội
2. Mã chứng khoán: NHH
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 12- phường Phúc Lợi - quận Long Biên – TP Hà Nội.
4. Điện thoại: 02438756888 Fax: 02438756884
5. Người thực hiện công bố thông tin: ông Bùi Thanh Nam – Tổng giám đốc
6. Nội dung thông tin công bố:
Tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

Thông tin này cùng với tài liệu đại hội cổ đông thường niên năm 2019 đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty CP Nhựa Hà Nội vào ngày 15/3/2019 tại địa chỉ website: www.hanoiplastics.com.vn mục “Tin tức - Quan hệ cổ đông”.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Các TV HĐQT, BKS
- Công bố Website
- Lưu VT

T/M. CÔNG TY CP NHỰA HÀ NỘI



Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018.

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua phương án phân chia lợi nhuận của Công ty năm 2018. Cụ thể như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận

STT	Diễn giải	Tỷ lệ	Thành tiền (Đồng)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2018 *		100%	55.833.775.169
1	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	15,94%	8.900.000.000
2	Trích Quỹ đầu tư phát triển	49,27%	27.511.020.135
3	Quỹ thưởng HĐQT, BĐH	4,70%	2.622.755.034
4	Chia cổ tức bằng tiền: 10%/ mệnh giá cổ phần.	30,09%	16.800.000.000

Ghi chú: (*) Theo chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế ghi trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán.

2. Phương án phân chia cổ tức năm 2018

- Thời gian chốt danh sách cổ đông hưởng cổ tức: do Hội đồng quản trị quyết định sau khi có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật.



- Địa điểm nhận cổ tức:
 - Với các chứng khoán đã lưu ký, cổ đông làm thủ tục nhận cổ tức tại thành viên lưu ký nơi mở tài khoản chứng khoán.
 - Với các chứng khoán chưa lưu ký, cổ đông làm thủ tục nhận cổ tức tại: trụ sở chính của Công ty – Địa chỉ: Tổ 12 phường Phúc Lợi, quận Long Biên, TP. Hà Nội
- Thời gian trả cổ tức dự kiến: Tháng 5 năm 2019
- Hình thức trả cổ tức: Trả bằng tiền Việt Nam Đồng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 10%/mệnh giá (mỗi cổ phần nhận được 1.000 đồng)
***Ghi chú:** Công ty sẽ thực hiện khấu trừ thuế TNCN (nếu có) trước khi trả cổ tức cho cổ đông .

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- HĐQT; BKS.
- Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Quốc Trung



CÔNG TY CP NHỰA HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Số: 23 /2019/TTr-HĐQT

Hà Nội, Ngày 14 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Thông tư 96/2015/TT-BTC hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội hiện hành;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội kính trình Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019 cụ thể như sau:

Mức thù lao HĐQT, BKS năm 2019

STT	Chức danh	ĐVT	Số tiền/tháng
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Đồng	10.000.000
2	Thành viên HĐQT	“	6.000.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	“	5.000.000
4	Thành viên Ban Kiểm soát	“	3.000.000

Tổng chi phí thù lao Hội đồng quản trị Ban Kiểm soát năm 2019 là 540.000.000, đồng (Năm trăm bốn mươi triệu đồng chẵn).

Đề nghị Đại hội xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty CP Nhựa Hà Nội
- HĐQT, BKS
- Lưu HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
NHỰA
HÀ NỘI
Phạm Quốc Trung

CÔNG TY CP NHỰA HÀ NỘI

Số: 24 /2019/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Hà Nội, Ngày 14 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2019

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội hiện hành;
- Căn cứ đề xuất của Ban Kiểm soát Công ty CP Nhựa Hà Nội,

Hội đồng quản trị Công ty CP Nhựa Hà Nội đề xuất danh sách các công ty kiểm toán độc lập như liệt kê dưới đây và kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo Tài chính trong năm 2019:

1. Tên đơn vị: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội
Địa chỉ : Tầng 8, Tòa nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội
2. Tên đơn vị: Công ty TNHH kiểm toán VACO
Địa chỉ : Tầng 12A, tòa nhà Tổng Công ty 319, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội
3. Tên đơn vị: Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC
Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty CP Nhựa Hà Nội
- HĐQT, BKS
- Lưu HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Quốc Trung

CÔNG TY CỔ PHẦN
NHỰA HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 25 /2019/TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: *Điều chỉnh/thay đổi phương án sử dụng vốn
thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng năm 2018*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định 58/2012/NĐ – CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ – CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ – CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 số 42/2018/NQ – ĐHĐCĐ ngày 23/04/2018;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội;
- Căn cứ Quy chế tài chính Công ty CP Nhựa Hà Nội ;
- Xét tình hình thực tế và kế hoạch kinh doanh Công ty.

Theo Điểm a Khoản 8 Điều 9 Nghị định số 58/2012/NĐ – CP ngày 20/07/2012 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ – CP ngày 26/06/2015: “*Hội đồng quản trị chỉ được thay đổi mục đích sử dụng vốn khi được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho phép thực hiện. Trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định thay đổi mục đích sử dụng vốn theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định thay đổi mục đích sử dụng vốn, tổ chức phát hành phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này, kèm theo quyết định của Hội đồng quản trị và các tài liệu liên quan của cấp có thẩm quyền về việc thay đổi (nếu có), đồng thời thực hiện việc công bố thông tin về việc thay đổi. Việc thay đổi mục đích sử dụng vốn phải được báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất*”

Ngày 23/04/2018, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội đã họp và thông qua phương án chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ tại Nghị quyết



số 42/2018/NQ – ĐHĐCĐ. Theo Khoản 7 Điều 1 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 42/2018/NQ – ĐHĐCĐ: “Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động điều chỉnh/thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với thực tế tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ Đại hội gần nhất sau khi thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu có)”. Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, ngày 29/01/2019, Hội đồng quản trị Công ty đã họp và thông qua việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2018, cụ thể là toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động và mua cổ phần Công ty Cổ phần An Trung Industries. Sau khi hoàn tất giao dịch thì tỷ lệ sở hữu của Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội tại Công ty Cổ phần An Trung Industries là 88,89%.

Công ty cổ phần An Trung Industries được thành lập đầu năm 2018. Trụ sở chính của Công ty đặt tại KCN Kỹ thuật cao An Phát – Km47.QL5, Phường Việt Hòa, TP Hải Dương.

An Trung Industries có diện tích 10.000 m², với hệ thống nhà xưởng, máy móc được đầu tư hiện đại, đồng bộ, dây chuyền máy móc nhập khẩu từ Nhật Bản, Hàn Quốc. Hiện nay, An Trung tập trung sản xuất chủ yếu các sản phẩm linh kiện nhựa điện tử với sản lượng khoảng 9.000.000 sản phẩm/tháng, An Trung tập trung phát triển các khách hàng FDI lớn thuộc ngành thiết bị điện, điện tử viễn thông.... Nhận thấy, ngành nghề kinh doanh của An Trung Industries phù hợp với ngành nghề kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội, hơn nữa hiện nay, An Trung đang hoàn thiện các giai đoạn cuối cùng để có thể trở thành nhà cung ứng cho một tập đoàn nổi tiếng toàn cầu chuyên sản xuất điện thoại thông minh nên tiềm năng phát triển là rất lớn. Vì vậy, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt việc điều chỉnh, thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng năm 2018, cụ thể như sau:

Phương án sử dụng vốn ban đầu:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Đầu tư thiết bị	80.000.000.000
2	Bổ sung vốn lưu động: Mua nguyên vật liệu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty: nhựa PP300L; PP4540; PPBJ; PPAP03B; PPHG52; PPHG415; ABSAP; ABSPA; PC/ABS; PA66; PP20GF; PP 30GF; PA620-50GF; PA6630GF; PC; AS; TPO; TPE; PPS; hạt màu, nguyên vật liệu thép	34.000.000.000
	Tổng cộng	114.000.000.000

Phương án sử dụng vốn điều chỉnh/thay đổi:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
----	----------	----------------

010083
 NG T
 Ồ PHẦN
 NHỰA
 HÀ NỘI
 BIÊN-T.P

1	Mua cổ phần do Công ty Cổ phần An Trung Industries phát hành	80.000.000.000
2	Bổ sung vốn lưu động: Mua hàng hóa, nguyên vật liệu, dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (sản phẩm nhựa: linh phụ kiện nhựa lắp ráp ô tô, xe máy, điều hòa, máy giặt, máy in, hộp nhựa;...; hạt nhựa các loại, phụ gia, hạt màu; thép, linh phụ kiện, vật tư phục vụ gia công khuôn; sơn mạ sản phẩm; dịch vụ vận tải...); thanh toán lương, lương khuyến khích và các khoản phụ cấp cho người lao động; trả nợ vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.	34.000.000.000
	Tổng cộng	114.000.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Phạm Quốc Trung



Hà Nội, ngày 14 tháng 2 năm 2019

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện giao dịch với người có liên quan
theo Nghị quyết 43/2018/NQ-ĐHĐCĐ**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn quản trị công ty đối với công ty đại chúng;
- Các văn bản pháp luật khác có liên quan;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội;
- Nghị quyết số 43/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2018;
- Căn cứ tình hình thực tế.

1. Thực hiện Nghị quyết số 43/2018/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông ngày 23/4/2018 về việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt và chỉ đạo triển khai từng hợp đồng giữa Công ty và người có liên quan, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Công ty và báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông 2019, Hội đồng quản trị xin báo cáo:

Năm 2018 Công ty không có giao dịch mua bán vật tư và cho vay với công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết và các giao dịch có liên quan có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty cổ phần Nhựa Hà nội ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

2. Nhằm tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hoạt động, nâng cao tính linh hoạt và hỗ trợ các công ty trong hệ thống, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, HĐQT Công ty xin kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung sau:
 - a. Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và chấp thuận đối với các hợp đồng, giao dịch trong giai đoạn từ ngày 01/01/2019 đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, cụ thể như sau:



- ❖ Các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội và công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết gồm: các hợp đồng, giao dịch mua sắm vật tư, nguyên liệu có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.
 - ❖ Các hợp đồng, giao dịch cho vay, điều chuyển vốn giữa Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội và các công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.
- b. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt và chỉ đạo triển khai thực hiện từng hợp đồng, giao dịch nêu trên giữa Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội và các công ty con, công ty liên kết, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội, báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Quốc Trung



CÔNG TY CP NHỰA HÀ NỘI

Số: 23 /BC - HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Hà Nội, Ngày 14 tháng 3. năm 2019

BÁO CÁO

**V/v: Thực hiện phương án đầu tư xây dựng mở rộng nhà máy
theo Nghị quyết 43/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2018**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2015;
- Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;
- Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 21/4/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Căn cứ thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/7/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội;
- Nghị quyết số 43/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2018.

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 43/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2018 về việc giao Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi và dự án đầu tư xây dựng mở rộng nhà máy và thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến việc triển khai xây dựng mở rộng nhà máy, Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội như sau:

Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, Đại hội đã thông qua chủ trương đầu tư xây dựng mở rộng nhà máy với tổng mức đầu tư dự kiến 250.237.291.720 đồng và giao Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục có liên quan để triển khai xây dựng mở rộng nhà máy. Trong quá trình thực hiện dự án, Công ty có một số thay đổi, đặc biệt là thay đổi về cơ cấu sở hữu của các cổ đông lớn dẫn đến các thay đổi cơ bản về mặt địa điểm



triển khai dự án và do đó ảnh hưởng đến tổng dự toán đầu tư dự án. Do vậy, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án mới về đầu tư xây dựng nhà máy, cụ thể như sau:

1. Tóm tắt những nội dung chính của dự án:

- + Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng nhà máy (sau đây gọi là “**Dự án**”)
 - + Tên chủ đầu tư: Công ty CP Nhựa Hà Nội
 - + Mục tiêu đầu tư: Sản xuất sản phẩm nhựa ô tô, xe máy, điện tử, điện lạnh, phụ tùng đường ống, thùng chứa, pallet và các sản phẩm nhựa khác.
 - + Nội dung đầu tư:
 - Đầu tư đất, nhà xưởng và máy móc thiết bị tại Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát- Hải Dương
 - Thay thế một số máy móc thiết bị cho nhà xưởng hiện tại tại Tổ 12- phường Phúc Lợi- quận Long Biên- Hà Nội
 - + Tổng mức đầu tư của dự án dự kiến: 418,091 tỷ đồng
 - Trong đó:*
 - Chi phí quyền sử dụng đất và nhà xưởng: 185,724 tỷ đồng
 - Chi phí máy móc thiết bị 193,806 tỷ đồng
 - Chi phí khác: 30,363 tỷ đồng
 - Chi phí dự phòng: 8,198 tỷ đồng
 - + Nguồn vốn đầu tư: Vốn vay ngân hàng và vốn tự có
 - + Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thực hiện
 - + Thời gian thực hiện dự án: Dự kiến bắt đầu sau khi Đại hội phê duyệt đến tháng 3/2020.
2. Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt toàn bộ hồ sơ Dự án, thực hiện và chỉ đạo thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để triển khai và hoàn thiện Dự án (bao gồm nhưng không giới hạn việc thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan), lựa chọn ngân hàng và các điều khoản tín dụng vay vốn cho dự án với giá trị vốn vay trên 35% tổng tài sản của Công ty theo báo cáo



tài chính gần nhất, báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Quốc Trung



Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: *Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cho CBNV theo chương trình lựa chọn người lao động ESOP tăng vốn Điều lệ*

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội

A. CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu.
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh và nhu cầu vốn của Công ty cho các năm tiếp theo;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội

B. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty (ESOP)

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội
2. Mã cổ phiếu: NHH
3. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 16.800.000 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 16.800.000 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: tối đa 840.000 cổ phiếu
9. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 8.400.000.000 đồng (bằng chữ: Tám tỷ bốn trăm triệu đồng)

10. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số cổ phiếu đang lưu hành): 5%
11. Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
12. Đối tượng phát hành: Là cán bộ, công nhân viên của Công ty theo danh sách do Hội đồng quản trị phê chuẩn.
13. Mục đích phát hành: Đợt Phát hành Cổ phiếu theo chương trình Lựa Chọn cho người lao động Công ty năm 2019 – ESOP 2019 được tiến hành với các mục tiêu được chú trọng nhất sau đây:
 - Ghi nhận giá trị đóng góp của người lao động tại Công ty, làm nền tảng để gắn bó lâu dài, góp phần phát triển ổn định và bền vững Công ty.
 - Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển toàn Công ty trong các năm tiếp theo.
 - Toàn bộ số tiền thu được sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động của Công ty. Dự kiến 8.400.000.000 đồng
14. Chuyển nhượng quyền mua cổ phần: Không được chuyển nhượng quyền mua cổ phần
15. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
16. Phương thức xử lý số cổ phiếu không thực hiện đăng ký mua: Số lượng cổ phiếu dôi ra do người được quyền mua không đăng ký mua hết (nếu có) sẽ do Hội đồng quản trị quyết định chào bán tiếp cho cán bộ công nhân viên khác trong Công ty, nhưng đảm bảo không thấp hơn mức giá chào bán cho cán bộ công nhân viên được quyền mua trong phương án.
17. Giá phát hành dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu
18. Nguyên tắc xác định giá bán:
 - Giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2018 theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Công ty: 52.538 đồng/cổ phiếu.
 - Giá giao dịch cổ phiếu NHH bình quân 60 phiên gần nhất tính đến ngày 07/03/2019: 34.942 đồng/cổ phiếu.
 - Căn cứ vào giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2018, giá thị trường bình quân 60 phiên gần nhất tính đến ngày 07/03/2019, tình hình thị trường và yếu tố pha loãng khi tháng 1/2019, Công ty đã hoàn tất việc tăng vốn từ 65 tỷ đồng lên 168 tỷ đồng,

Hội đồng quản trị đề xuất mức giá bán cho cán bộ nhân viên theo chương trình ESOP là 10.000 đồng/cổ phiếu. Như vậy giá phát hành dự kiến bằng 19,03% giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2018 và bằng 28,62% giá giao dịch cổ phiếu NHH tại sàn UPCOM thuộc Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội bình quân 60 phiên gần nhất để thời điểm 07/03/2019

19. Thời gian thực hiện dự kiến: Trong năm 2019 và/hoặc 2020 và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

C. Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ

I. Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu phát hành	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội
- Mã chứng khoán	NHH
- Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu (Mười nghìn đồng một cổ phiếu)
- Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành	16.800.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu đã phát hành (theo mệnh giá)	168.000.000.000 đồng
- Tổng số lượng cổ phiếu quỹ	0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	16.800.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá)	168.000.000.000 đồng
- Vốn Điều lệ dự kiến sau phát hành	336.000.000.000 đồng
- Hình thức phát hành	Chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
- Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phần.
- Điều kiện hạn chế chuyển nhượng	Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng
- Tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phần	1:1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được quyền mua thêm 01 cổ phiếu mới)

- Chuyển nhượng quyền mua Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 1 lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian đăng ký mua cổ phiếu đến 5 ngày làm việc trước ngày hết hạn nộp tiền.
- Giá phát hành 30.000 đồng/cổ phần
- Tổng khối lượng vốn dự kiến huy động từ đợt phát hành 504.000.000.000 đồng (Năm trăm linh bốn tỷ đồng)
- Nguyên tắc xác định giá phát hành Công ty sử dụng kết hợp các phương pháp Giá trị sổ sách (BV) và Giá thị trường (P) để làm cơ sở cho việc xác định giá chào bán cổ phiếu:
 - Giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2018 là 52.538 đồng/cổ phiếu
 - Giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2018 là 51.852 đồng/cổ phiếu
 - Giá trị thị trường giao dịch của cổ phiếu NHH bình quân 60 phiên gần nhất (từ ngày 07/12/2019 đến ngày 11/03/2019) là 34.926 đồng/cổ phần.

Như vậy, giá chào bán được xác định thấp hơn giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất, và được chiết khấu 14.10% so với giá trị cổ phiếu NHH đang được giao dịch trên thị trường.
- Thời gian chào bán dự kiến Trong năm 2019 và/hoặc 2020 và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định.
- Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ Không có cổ phiếu lẻ phát sinh
- Phương thức xử lý cổ phiếu từ chối mua (cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết)
 - Số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết sẽ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị “HDQT” phân phối cho các đối tượng khác do HDQT lựa chọn (bao gồm cả những nhà đầu tư được chọn mua cổ phiếu thuộc đối tượng quy định tại Khoản 3, Điều 1, Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015) với giá phân phối không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện

hữu.

- Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của cổ đông được HĐQT phân phối lại cổ phiếu lẻ, cổ phiếu từ chối mua vượt quá tỷ lệ 25% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
 - Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán cho các đối tượng khác theo phương án này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng với thời hạn 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định pháp luật.
 - Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
- Phương án xử lý trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu là 80% tổng số cổ phiếu cần chào bán.

Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ:

- Lựa chọn bán cho nhà đầu tư khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- Cân nhắc lựa chọn và điều chỉnh phương án đầu tư, và sử dụng vốn để đảm bảo nguyên tắc không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên của Công ty.
- Cân nhắc đến phương án vay vốn lưu động từ ngân hàng

II. **Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu do ảnh hưởng của việc phát hành thêm**

❖ **Mức độ pha loãng giá cổ phiếu sau khi chào bán**

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá thị trường của cổ phiếu NHH sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + (I1 \times PR1)}{1 + I1}$$

P_{pl} : là tham chiếu điều chỉnh trong ngày giao dịch không hưởng quyền
 P_t : là Giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày

Giao Dịch Không Hưởng Quyền

I1: là tỷ lệ vốn tăng trong trường hợp thực hiện quyền mua thêm đối với cổ đông hiện hữu: được tính = $16.800.000$ cổ phần phát hành thêm quyền mua cho cổ đông hiện hữu / $16.800.000$ cổ phần đang lưu hành (I1 = 1)

PR1: Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu (PR1=30.000 đồng/cổ phiếu)

Giả sử giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền $P_t = 34.000$ đồng/cổ phiếu. Giá pha loãng cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội sau đợt phát hành được xác định như sau:

$$P = \frac{34.000 + (30.000 \times 1)}{1 + 1} = 32.000 \text{ đồng/cp}$$

❖ Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần sau khi chào bán

$$\text{EPS bình quân kỳ} = \frac{\text{Tổng lợi nhuận sau thuế trong kỳ}}{\text{Tổng số cổ phần lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về vốn chủ sở hữu và tốc độ tăng trưởng lợi nhuận.

Theo kế hoạch kinh doanh năm 2019, giả sử Công ty dự kiến đạt $67.000.000.000$ đồng lợi nhuận sau thuế. Cuối tháng 1 năm 2019, Công ty phát hành thành công $10.300.000$ cổ phiếu và giả sử Công ty chào bán thành công $16.800.000$ cổ phần cho cổ đông hiện hữu và 840.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty vào thời điểm cuối tháng 08 năm 2019, số cổ phần lưu hành bình quân như sau:

$$\begin{aligned} \text{Số cổ phần lưu hành} \\ \text{bình quân} &= \frac{6.500.000 \times 1 + 16.800.000 \times 07 + 34.440.000 \times 04}{12 \text{ tháng}} \\ &= 21.821.667 \text{ cổ phần} \end{aligned}$$

Do đó, thu nhập bình quân mỗi cổ phần năm 2019 dự kiến là:

$$\text{EPS bình quân kỳ} = \frac{67.000.000.000}{21.821.667} = 3.070 \text{ đồng/cổ phần}$$

Trong trường hợp không thực hiện đợt chào bán, EPS năm 2019 dự kiến là:

$$\text{EPS bình quân kỳ} = \frac{67.000.000.000}{15.941.667} = 4.203 \text{ đồng/cổ phần}$$

Như vậy, nếu Công ty thành công trong đợt chào bán, thu nhập trên mỗi cổ phần của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm 36,91% so với trường hợp không chào bán.

• Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận với tốc độ tăng số lượng cổ phần: số lượng cổ phần tăng lên nhưng lợi nhuận sau thuế không tăng hoặc tăng với tốc độ chậm hơn sẽ làm cho thu nhập trên mỗi cổ phần sẽ bị giảm. Mức độ pha loãng thu nhập sẽ được khắc phục khi công ty làm ăn tốt, hiệu quả sử dụng vốn cao.

❖ Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần được tính theo công thức:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phần đã phát hành - cổ phiếu quỹ}}$$

Sau khi hoàn thành đợt phát hành, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành và tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu. Với việc phát hành thêm cổ phiếu với giá thấp hơn giá trị sổ sách, trong thời gian ngắn ngay sau khi phát hành do tỷ lệ tăng số lượng cổ phiếu lưu hành lớn hơn tỷ lệ tăng của vốn chủ sở hữu nên sẽ làm giảm giá trị sổ sách 01 cổ phiếu của Công ty.

III. Phương án sử dụng vốn trình ĐHĐCĐ thông qua như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)
1	Đầu tư nâng tỷ lệ sở hữu của HPC tại Công ty TNHH linh kiện nhựa ô tô VINFAST- AN PHÁT	210.000.000.000
2	Đầu tư nâng tỷ lệ sở hữu của HPC tại Công ty Cổ phần An Trung Industries	30.000.000.000
3	Góp vốn Công ty TNHH MTV Cơ khí chính xác và Chế tạo khuôn mẫu Việt Nam	30.000.000.000
4	Bổ sung vốn cho dự án đầu tư xây dựng nhà máy	74.000.000.000
5	Bổ sung vốn lưu động: Mua hàng hóa, nguyên vật liệu và dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty (sản phẩm nhựa: linh phụ kiện nhựa lắp ráp ô tô, xe máy, điều hòa, máy giặt, máy in, hộp nhựa, vỏ điện thoại, pa lét nhựa...; hạt nhựa các loại, phụ gia, hạt màu; thép, linh phụ kiện, vật tư phục vụ gia công khuôn; sơn mạ sản phẩm; dịch vụ vận tải...); thanh toán lương, lương khuyến khích và các khoản phụ cấp cho người lao động; trả nợ vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.	160.000.000.000
	Tổng cộng	504.000.000.000

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng Quản trị xây dựng kế hoạch chi tiết về việc sử dụng vốn, điều chỉnh số tiền sử dụng cho từng mục đích sử dụng vốn hoặc thay đổi phương án sử dụng vốn so với phương án nêu trên để đảm bảo phù hợp tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

D. Sửa đổi Điều lệ; lưu ký và đăng ký giao dịch/niêm yết cổ phiếu:

- Sửa đổi Khoản 1 Điều 6 của Điều lệ theo quy mô vốn mới sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty (ESOP).
 - Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội hoặc niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định pháp luật hiện hành (Tuỳ theo điều kiện thực tế của Công ty tại thời điểm phát hành).
- E. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc có liên quan đến đợt phát hành, như sau:**
- Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện việc phát hành;
 - Thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông cho việc phát hành, lên phương án xử lý cổ phiếu từ chối mua (nếu có).
 - Quyết định tổng số cổ phần ESOP phát hành trong năm 2019 trong phạm vi số cổ phần đã được phê duyệt nêu trên;
 - Công bố rõ các tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng;
 - Lựa chọn và quyết định chọn tổ chức tư vấn phát hành/công ty chứng khoán tư vấn cho Công ty trong đợt phát hành;
 - Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi UBCKNN. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu UBCKNN và các cơ quan chức năng khác);
 - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ, cổ phiếu mới theo kết quả thực tế của việc phát hành tăng vốn điều lệ;
 - Triển khai và phê duyệt các hồ sơ cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch hoặc niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tùy vào tình hình thực tế tại thời điểm hoàn thành phát hành;
 - Thực hiện thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và khoản mục vốn điều lệ tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo đúng vốn thực tế phát hành.;
 - Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để phát hành tăng vốn điều lệ theo phương án được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua, phù hợp với quy định của pháp luật;

- Triển khai thực hiện phương án sử dụng vốn và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất; Cân đối và thay đổi/điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn huy động được từ đợt phát hành phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo các mục tiêu đề ra;
- Chỉ đạo, kiểm soát, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nội dung nêu trên;
- Tùy từng trường hợp cụ thể HĐQT ủy quyền cho Tổng Giám Đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước để việc huy động vốn của Công ty đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT



Phạm Quốc Trung

1.C.P.
M

Số: 29./2019/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của NHH trên sàn UPCOM sang niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 11 kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều luật chứng khoán Luật số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XII thông qua ngày 24/10/2010;
- Căn cứ tình hình thực tế và kế hoạch tăng vốn điều lệ Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội trong năm 2019;

Hiện tại, Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội về cơ bản thỏa mãn các điều kiện để có thể thực hiện việc đăng ký niêm yết tại Sở GDCK TP. Hồ Chí Minh (HOSE). Hội đồng quản trị xét thấy việc niêm yết trên HOSE với quy mô thị trường, số lượng mã chứng khoán niêm yết cũng như khối lượng lớn sẽ giúp cho NHH phản ánh đúng giá trị nội tại, gia tăng thanh khoản cũng như tối đa hóa giá trị đầu tư cho cổ đông. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội đề xuất và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch chuyển sàn giao dịch cổ phiếu NHH từ sàn đăng ký giao dịch UPCOM sang niêm yết tại HSX, cụ thể như sau:

- ❖ Huỷ đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội (NHH) tại sàn UPCOM thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và chuyển sang đăng ký niêm yết cổ phiếu NHH tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSX). Thông tin về cổ phiếu chuyển sàn giao dịch như sau:
 - Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội
 - Mã chứng khoán: NHH
 - Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
 - Số lượng cổ phiếu chuyển sàn: Toàn bộ số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm chuyển sàn
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu (Mười nghìn đồng/cổ phiếu)



- Thời gian thực hiện dự kiến: Năm 2019 và/hoặc năm 2020
- ❖ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xây dựng phương án, hồ sơ thủ tục pháp lý cần thiết và xem xét quyết định thời điểm chuyển sản niêm yết thuận lợi với tình hình thực tế thị trường chứng khoán và điều kiện khả năng của Công ty để thực hiện các thủ tục cần thiết chuyển sản niêm yết, phù hợp với yêu cầu của Sở giao dịch chứng khoán, Trung tâm Lưu ký chứng khoán và các quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, BKS
- Lưu: HĐQT, VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Quốc Trung



CÔNG TY CP NHỰA HÀ NỘI

Số: /2019/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Nhựa Hà Nội ngày /3 /2019,

Sau một ngày làm việc khẩn trương với tinh thần trách nhiệm cao và có hiệu quả, Đại hội đã nhất trí Quyết nghị những nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty.

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % hoàn thành so với KH
Tổng Doanh thu	Đồng	928.300.000.000	1.044.377.471.959	112,5
Lợi nhuận trước thuế	“	53.400.000.000	70.042.255.428	131,16
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	“	42.720.000.000	55.833.775.169	130,07
Cổ tức	%	20	10	50

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018

Điều 3: Thông qua Báo cáo Tài chính riêng và hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán

Điều 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018:

STT	Diễn giải	Tỷ lệ	Thành tiền (Đồng)
-----	-----------	-------	-------------------

LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2018		100%	55.833.775.169
1	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	15,94%	8.900.000.000
2	Trích Quỹ đầu tư phát triển	49,27%	27.511.020.135
3	Quỹ thưởng HĐQT, BĐH	4,70%	2.622.755.034
4	Chia cổ tức bằng tiền: 10%/ mệnh giá cổ phần.	30,09%	16.800.000.000

Điều 5: Thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019 (SL hợp nhất)
1	Tổng doanh thu	đồng	1.130.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	đồng	67.000.000.000
3	Tỷ lệ cổ tức	%	10
4	Thù lao HĐQT, BKS năm 2018	Đồng	540.000.000

Điều 6: Thông qua việc lựa chọn doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019:

Đại hội nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một (01) trong ba (03) doanh nghiệp có tên sau cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính trong năm 2019 của Công ty:

- Công ty TNHH Emst & Young Việt Nam
- Công ty kiểm toán VACO
- Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

Điều 7: Thông qua giao dịch mua bán vật tư và cho vay với công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết và các giao dịch phát sinh có liên quan năm 2019.

- Phê duyệt và chấp thuận đối với các hợp đồng, giao dịch trong giai đoạn từ ngày 01/01/2019 đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, chi tiết như sau:
- + Các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội và công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết gồm: các hợp đồng, giao dịch mua sắm vật tư, nguyên

liệu có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

- + Các hợp đồng, giao dịch cho vay, điều chuyển vốn giữa Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội và các công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt và chỉ đạo triển khai thực hiện từng hợp đồng, giao dịch nêu trên giữa Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội và các công ty con, công ty liên kết, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội, báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Điều 8: Thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng theo Nghị quyết số 42/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2018 cụ thể phương án sử dụng vốn điều chỉnh như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Mua cổ phần do Công ty Cổ phần An Trung Industries phát hành	80.000.000.000
2	Bổ sung vốn lưu động: Mua hàng hóa, nguyên vật liệu, dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (sản phẩm nhựa: linh phụ kiện nhựa lắp ráp ô tô, xe máy, điều hòa, máy giặt, máy in, hộp nhựa;...; hạt nhựa các loại, phụ gia, hạt màu; thép, linh phụ kiện, vật tư phục vụ gia công khuôn; sơn mạ sản phẩm; dịch vụ vận tải....); thanh toán lương, lương khuyến khích và các khoản phụ cấp cho người lao động; trả nợ vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.	34.000.000.000
	Tổng cộng	114.000.000.000

Điều 9: Thông qua danh sách ứng cử/đề cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ III (2019-2024):

1. Danh sách bầu thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2019-2024)
 - 1.1. Thông qua danh sách bầu thành viên Hội đồng quản trị gồm:

STT	Họ và tên	Số CMTND/CCCD/ hộ chiếu
1		
2		
3		
4		
5		

2.2. Thông qua danh sách bầu thành viên Ban kiểm soát gồm:

STT	Họ và tên	Số CMTND/CCCD/ hộ chiếu
1		
2		
3		

Điều 10: Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ III (2019-2024):

1. Thông qua danh sách trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2019-2024) gồm:

STT	Họ và tên	Số CMTND/CCCD/ hộ chiếu

2. Thông qua danh sách trúng cử thành viên BKS nhiệm kỳ III (2019-2024) gồm:

STT	Họ và tên	Số CMTND/CCCD/ hộ chiếu

Điều 11: Trách nhiệm của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm giám sát chỉ đạo thực hiện phương án SXKD năm 2018 và các nội dung đã được đại hội thông qua.

Điều 12: Nghị quyết số /2019/NQĐHĐCĐ được các đại biểu tham dự Đại hội nhất trí thông qua vào hồi giờ giờ phút ngày 26/3/2019.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- UB Chứng khoán NN;
- SGDCK;
- Lưu: VP.

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CÔNG TY
CỔ PHẦN
NHỰA
HÀ NỘI
M.S.D. 0100100858
Q. LONG BIÊN - T. PHẠM VĂN ĐỒNG

Phạm Quốc Trung



CÔNG TY CP NHỰA HÀ NỘI

Số:/2019/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Hà Nội, ngày ... tháng 3 năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Nhựa Hà Nội ngày / 3 /2019,

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua phương án về đầu tư xây dựng nhà máy (“Dự án”) như sau:

STT	Hạng mục đầu tư	Kinh phí dự kiến
1	Chi phí quyền sử dụng đất và nhà xưởng	185.724
2	Chi phí máy móc thiết bị	193.806
3	Chi phí khác	30.363
4	Chi phí dự phòng (2%)	8.198
	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	418.091

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt toàn bộ hồ sơ Dự án và thực hiện và chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai và hoàn thiện Dự án (bao gồm nhưng không giới hạn việc thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan), lựa chọn ngân hàng và các điều khoản tín dụng vay vốn cho dự án với giá trị vốn vay trên 35% tổng tài sản của Công ty theo báo cáo tài chính gần nhất, báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này .

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- UB Chứng khoán NN;
- VSD, SGDCK;
- Lưu: VP.

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Phạm Quốc Trung



CÔNG TY CP NHỰA HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Số: /2019/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2019

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu.
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh và nhu cầu vốn của Công ty cho các năm tiếp theo;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Nhựa Hà Nội ngày 26/3/2019,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI
QUYẾT NGHỊ**

Điều 1: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho CBCNV theo chương trình lựa chọn người lao động theo phương án chi tiết tại Tờ trình số/2019/TTr-HĐQT ngày 14/3/2019. Cụ thể như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội
2. Mã cổ phiếu: NHH
3. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

5. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 16.800.000 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 16.800.000 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: tối đa 840.000 cổ phiếu
9. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 8.400.000.000 đồng (bằng chữ: Tám tỷ bốn trăm triệu đồng)
10. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số cổ phiếu đang lưu hành): 5%
11. Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
12. Đối tượng phát hành: Là cán bộ, công nhân viên của Công ty theo danh sách do Hội đồng quản trị phê chuẩn.
13. Mục đích phát hành: Đợt Phát hành Cổ phiếu theo chương trình Lựa Chọn cho người lao động Công ty năm 2019 – ESOP 2019 được tiến hành với các mục tiêu được chú trọng nhất sau đây:
 - Ghi nhận giá trị đóng góp của người lao động tại Công ty, làm nền tảng để gắn bó lâu dài, góp phần phát triển ổn định và bền vững Công ty.
 - Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển toàn Công ty trong các năm tiếp theo.
 - Toàn bộ số tiền thu được sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động của Công ty.Dự kiến 8.400.000.000 đồng
14. Chuyển nhượng quyền mua cổ phần: Không được chuyển nhượng quyền mua cổ phần
15. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
16. Phương thức xử lý số cổ phiếu không thực hiện đăng ký mua: Số lượng cổ phiếu dôi ra do người được quyền mua không đăng ký mua hết (nếu có) sẽ do Hội đồng quản trị quyết định chào bán tiếp cho cán bộ công nhân viên khác trong Công ty nhưng đảm bảo không thấp hơn mức giá chào bán cho cán bộ công nhân viên được quyền mua trong phương án.
17. Giá phát hành dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu
18. Nguyên tắc xác định giá bán:

- Giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2018 theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Công ty: 52.538 đồng/cổ phiếu.
- Giá giao dịch cổ phiếu NHH bình quân 60 phiên gần nhất tính đến ngày 07/03/2019: 34.942 đồng/cổ phiếu.

Căn cứ vào giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2018, giá thị trường bình quân 60 phiên gần nhất tính đến ngày 07/03/2019, tình hình thị trường và yếu tố pha loãng khi tháng 1/2019, Công ty đã hoàn tất việc tăng vốn từ 65 tỷ đồng lên 168 tỷ đồng, Hội đồng quản trị đề xuất mức giá bán cho cán bộ nhân viên theo chương trình ESOP là 10.000 đồng/cổ phiếu. Như vậy giá phát hành dự kiến bằng 19,03% giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2018 và bằng 28,62% giá giao dịch cổ phiếu NHH tại sàn UPCOM thuộc Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội bình quân 60 phiên gần nhất đến thời điểm 07/03/2019

19. Thời gian thực hiện dự kiến: Trong năm 2019 và/hoặc năm 2020 và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Điều 2: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành theo phương án chi tiết tại Tờ trình số 28/2019/TTr-HĐQT ngày 14/3/2019. Cụ thể như sau:

1. Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu phát hành Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội
- Mã chứng khoán NHH
- Loại cổ phiếu Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu 10.000 đồng/cổ phiếu (Mười nghìn đồng một cổ phiếu)
- Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành 16.800.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu đã phát hành (theo mệnh giá) 168.000.000.000 đồng
- Tổng số lượng cổ phiếu quỹ 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành 16.800.000 cổ phiếu

- Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá) 168.000.000.000 đồng
- Vốn Điều lệ dự kiến sau phát hành 336.000.000.000 đồng
- Hình thức phát hành Chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
- Đối tượng phát hành Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phần.
- Điều kiện hạn chế chuyển nhượng Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng
- Tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phần 1:1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được quyền mua thêm 01 cổ phiếu mới)
- Chuyển nhượng quyền mua Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 1 lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian đăng ký mua cổ phiếu đến 5 ngày làm việc trước ngày hết hạn nộp tiền.
- Giá phát hành 30.000 đồng/cổ phần
- Tổng khối lượng vốn dự kiến huy động từ đợt phát hành 504.000.000.000 đồng (Năm trăm linh bốn tỷ đồng)
- Nguyên tắc xác định giá phát hành Công ty sử dụng kết hợp các phương pháp Giá trị sổ sách (BV) và Giá thị trường (P) để làm cơ sở cho việc xác định giá chào bán cổ phiếu:
 - Giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2018 là 52.538 đồng/cổ phiếu
 - Giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2018 là 51.852 đồng/cổ phiếu
 - Giá trị thị trường giao dịch của cổ phiếu NHH bình quân 60 phiên gần nhất (từ ngày 07/12/2019 đến ngày 11/03/2019) là 34.926 đồng/cổ phần.

Như vậy, giá chào bán được xác định thấp hơn giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất, và được chiết khấu 14.10% so với giá trị cổ phiếu NHH đang được giao dịch trên thị trường.

- Thời gian chào bán dự kiến Trong năm 2019 và/hoặc 2020 và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định.
- Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ Không có cổ phiếu lẻ phát sinh
- Phương thức xử lý cổ phiếu từ chối mua (cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết)
 - Số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết sẽ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị “HDQT” phân phối cho các đối tượng khác do HDQT lựa chọn (bao gồm cả những nhà đầu tư được chọn mua cổ phiếu thuộc đối tượng quy định tại Khoản 3, Điều 1, Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015) với giá phân phối không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu.
 - Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của cổ đông được HDQT phân phối lại cổ phiếu lẻ, cổ phiếu từ chối mua vượt quá tỷ lệ 25% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
 - Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán cho các đối tượng khác theo phương án này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng với thời hạn 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định pháp luật.
 - Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HDQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
- Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu là 80% tổng số cổ phiếu cần chào bán.
Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ:

- Lựa chọn bán cho nhà đầu tư khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- Cân nhắc lựa chọn và điều chỉnh phương án đầu tư, và sử dụng vốn để đảm bảo nguyên tắc không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên của Công ty.
- Cân nhắc đến phương án vay vốn lưu động từ ngân hàng

2. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu do ảnh hưởng của việc phát hành thêm

❖ Mức độ pha loãng giá cổ phiếu sau khi chào bán

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá thị trường của cổ phiếu NHH sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + (I1 \times PR1)}{1 + I1}$$

P_{pl} : là tham chiếu điều chỉnh trong ngày giao dịch không hưởng quyền

P_t : là Giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày

Giao Dịch Không Hưởng Quyền

$I1$: là tỷ lệ vốn tăng trong trường hợp thực hiện quyền mua thêm đối với cổ đông hiện hữu: được tính = 16.800.000 cổ phần phát hành thêm quyền mua cho cổ đông hiện hữu/16.800.000 cổ phần đang lưu hành ($I1 = 1$)

$PR1$: Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu ($PR1=30.000$ đồng/cổ phiếu)

Giá sử giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền $P_t = 34.000$ đồng/cổ phiếu. Giá pha loãng cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội sau đợt phát hành được xác định như sau:

$$P = \frac{34.000 + (30.000 \times 1)}{1 + 1} = 32.000 \text{ đồng/cp}$$

❖ Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần sau khi chào bán

$$\text{EPS bình quân kỳ} = \frac{\text{Tổng lợi nhuận sau thuế trong kỳ}}{\text{Tổng số cổ phần lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về vốn chủ sở hữu và tốc độ tăng trưởng lợi nhuận.

Theo kế hoạch kinh doanh năm 2019, giá sử Công ty dự kiến đạt 67.000.000.000 đồng lợi nhuận sau thuế. Cuối tháng 1 năm 2019, Công ty phát hành thành công 10.300.000 và giá sử Công ty chào bán thành công 16.800.000 cổ phần cho cổ đông hiện hữu và chào bán

thành công 840.000 cổ phiếu cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn người lao động ESOP vào thời điểm cuối tháng 08 năm 2019, số cổ phần lưu hành bình quân như sau:

$$\begin{aligned} \text{Số cổ phần lưu hành bình quân} &= \frac{6.500.000 \times 1 + 16.800.000 \times 07 + 34.440.000 \times 04}{12 \text{ tháng}} \\ &= 21.821.667 \text{ cổ phần} \end{aligned}$$

Do đó, thu nhập bình quân mỗi cổ phần năm 2019 dự kiến là:

$$\text{EPS bình quân kỳ} = \frac{67.000.000.000}{21.821.667} = 3.070 \text{ đồng/cổ phần}$$

Trong trường hợp đợt không thực hiện đợt chào bán, EPS năm 2019 dự kiến là:

$$\text{EPS bình quân kỳ} = \frac{67.000.000.000}{15.941.667} = 4.203 \text{ đồng/cổ phần}$$

Như vậy, nếu Công ty thành công trong đợt chào bán, thu nhập trên mỗi cổ phần của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm 36,91% so với trường hợp không chào bán.

• Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận với tốc độ tăng số lượng cổ phần: số lượng cổ phần tăng lên nhưng lợi nhuận sau thuế không tăng hoặc tăng với tốc độ chậm hơn sẽ làm cho thu nhập trên mỗi cổ phần sẽ bị giảm. Mức độ pha loãng thu nhập sẽ được khắc phục khi công ty làm ăn tốt, hiệu quả sử dụng vốn cao.

❖ **Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách**

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần được tính theo công thức:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phần đã phát hành - cổ phiếu quỹ}}$$

Sau khi hoàn thành đợt phát hành, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành và tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu. Với việc phát hành thêm cổ phiếu với giá thấp hơn giá trị sổ sách, trong thời gian ngắn ngay sau khi phát hành do tỷ lệ tăng số lượng cổ phiếu lưu hành lớn hơn tỷ lệ tăng của vốn chủ sở hữu nên sẽ làm giảm giá trị sổ sách 01 cổ phiếu của Công ty.

3. Phương án sử dụng vốn trình ĐHĐCĐ thông qua như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)
1	Đầu tư nâng tỷ lệ sở hữu của HPC tại Công ty TNHH linh kiện nhựa ô tô VINFAST- AN PHÁT	210.000.000.000
2	Đầu tư nâng tỷ lệ sở hữu của HPC tại Công ty Cổ phần An Trung Industries	30.000.000.000

3	Góp vốn Công ty TNHH MTV Cơ khí chính xác và Chế tạo khuôn mẫu Việt Nam	30.000.000.000
4	Bổ sung vốn cho dự án đầu tư xây dựng nhà máy	74.000.000.000
5	Bổ sung vốn lưu động: Mua hàng hóa, nguyên vật liệu và dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty (sản phẩm nhựa: linh phụ kiện nhựa lắp ráp ô tô, xe máy, điều hòa, máy giặt, máy in, hộp nhựa, vỏ điện thoại, pa lét nhựa...; hạt nhựa các loại, phụ gia, hạt màu; thép, linh phụ kiện, vật tư phục vụ gia công khuôn; sơn mạ sản phẩm; dịch vụ vận tải...); thanh toán lương, lương khuyến khích và các khoản phụ cấp cho người lao động; trả nợ vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.	160.000.000.000
	Tổng cộng	504.000.000.000

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng Quản trị xây dựng kế hoạch chi tiết về việc sử dụng vốn, điều chỉnh số tiền sử dụng cho từng mục đích sử dụng vốn hoặc thay đổi phương án sử dụng vốn so với phương án nêu trên để đảm bảo phù hợp tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Điều 3: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ; lưu ký và đăng ký giao dịch/niêm yết cổ phiếu:

- Sửa đổi Khoản 1 Điều 6 của Điều lệ theo quy mô vốn mới sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và đợt phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty (ESOP).
- Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội hoặc niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định pháp luật hiện hành (Tuỳ theo điều kiện thực tế của Công ty tại thời điểm phát hành).

Điều 4: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc có liên quan đến đợt phát hành, như sau:

- Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện việc phát hành;

- Thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông cho việc phát hành, lên phương án xử lý cổ phiếu từ chối mua (nếu có).
- Quyết định tổng số cổ phần ESOP phát hành trong năm 2019 trong phạm vi số cổ phần đã được phê duyệt nêu trên;
- Công bố rõ các tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng;
- Lựa chọn và quyết định chọn tổ chức tư vấn phát hành/công ty chứng khoán tư vấn cho Công ty trong đợt phát hành;
- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi UBCKNN. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu UBCKNN và các cơ quan chức năng khác);
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ, cổ phiếu mới theo kết quả thực tế của việc phát hành tăng vốn điều lệ;
- Triển khai và phê duyệt các hồ sơ cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch hoặc niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tùy vào tình hình thực tế tại thời điểm hoàn thành phát hành;
- Thực hiện thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và khoản mục vốn điều lệ tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo đúng vốn thực tế phát hành.;
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để phát hành tăng vốn điều lệ theo phương án được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua, phù hợp với quy định của pháp luật;
- Triển khai thực hiện phương án sử dụng vốn và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất; Cân đối và thay đổi/điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn huy động được từ đợt phát hành phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo các mục tiêu đề ra;
- Chỉ đạo, kiểm soát, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nội dung nêu trên;
- Tùy từng trường hợp cụ thể HĐQT ủy quyền cho Tổng Giám Đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.

- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước để việc huy động vốn của Công ty đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Điều 5: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- UB Chứng khoán NN;
- VSD, SGDCK;
- Lưu: VP.

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Phạm Quốc Trung



CÔNG TY CP NHỰA HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Số: /2019/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Nhựa Hà Nội ngày 26 /3 /2019,

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI
QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua kế hoạch chuyển sàn giao dịch cổ phiếu NHH từ sàn đăng ký giao dịch UPCOM sang niêm yết tại HSX, cụ thể như sau:

Hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội (NHH) tại sàn UPCOM thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và chuyển sang đăng ký niêm yết cổ phiếu NHH tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE). Thông tin về cổ phiếu chuyển sàn giao dịch như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội
- Mã chứng khoán: NHH
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phiếu chuyển sàn: Toàn bộ số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm chuyển sàn
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu (*Mười nghìn đồng/cổ phiếu*)
- Thời gian thực hiện dự kiến: Năm 2019 và/hoặc năm 2020

Điều 2: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xây dựng phương án, hồ sơ thủ tục pháp lý cần thiết và xem xét quyết định thời điểm chuyển sàn niêm yết thuận lợi với tình hình



thực tế thị trường chứng khoán và điều kiện khả năng của Công ty để thực hiện các thủ tục cần thiết chuyển sàn niêm yết, phù hợp với yêu cầu của Sở giao dịch chứng khoán, Trung tâm Lưu ký chứng khoán và các quy định của pháp luật.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này .

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- UB Chứng khoán NN;
- VSD, SGDCK;
- Lưu: VP.

CHỦ TOA ĐẠI HỘI



Phạm Quốc Trung



Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2019

DỰ THẢO

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (gọi tắt là Đại hội) của Công ty CP Nhựa Hà Nội (gọi tắt là Công ty)

Điều 2: Nội dung quy định

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội (cổ đông/đại diện cổ đông) điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3: Đối tượng áp dụng

Cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự

Là cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội (ngày 07/3/2019)

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- 2.1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- 2.2. Được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- 2.3. Tại Đại hội, các cổ đông/đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận theo sự điều hành của Chủ tịch đoàn và thông qua từng nội dung bằng phiếu biểu quyết.
- 2.4. Tất cả cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội.
- 2.5. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:



- Nguyên tắc: Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải đăng ký phát biểu bằng cách ghi Phiếu biểu quyết và được sự đồng ý của Chủ tịch Đoàn;
 - Cách thức phát biểu: Khi phát biểu phải ngắn gọn, tập trung đúng nội dung trong chương trình của Đại hội, Thời gian tham luận của mỗi đại biểu không quá 10 phút. Đoàn chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông;
- 2.6. Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội sau giờ khai mạc được đăng ký và được quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi hoàn thành thủ tục đăng ký, tuy nhiên hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội

- 3.1. Tham gia hoặc ủy quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.
- 3.2. Hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.
- 3.3. Người đến tham dự Đại hội phải mang theo:
 - Phiếu biểu quyết (do BTC gửi đến cổ đông) và các giấy tờ sau:
 - + Đối với cổ đông: Phải mang theo chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân hoặc hộ chiếu.
 - + Đối với đại diện cổ đông: Phải mang theo Chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền đại diện, bản sao CMTND/CCCD của người ủy quyền và bản gốc Giấy xác nhận/ủy quyền. Các giấy tờ trên phải xuất trình với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.
- 3.4. Cổ đông, đại diện cổ đông dự họp: phải chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác, không được mang chất nổ, chất dễ cháy vào nơi làm việc của Đại hội.
- 3.5. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.
- 3.6. Trang phục trong Đại hội phải trang trọng, lịch sự.
- 3.7. Nếu sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội phải cài đặt chế độ yên lặng.
- 3.8. Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông/đại diện cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tịch Đoàn, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, không đi vào các khu vực nhà máy sản xuất.
- 3.9. Cổ đông/đại diện cổ đông không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh sẽ bị trục xuất ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Đoàn và Thư ký Đoàn

1. Ban tổ chức Đại hội giới thiệu Chủ tịch Đoàn, Thư ký Đoàn để Đại hội thông qua bằng cách biểu quyết.
2. Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa Đại hội
3. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.
4. Chủ tịch Đoàn tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và tạo điều kiện để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
5. Bất cứ lúc nào Chủ tịch đoàn cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác hoặc một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.
 - Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.
 - Hành vi của những người có mặt cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
6. Thư ký Đoàn chịu trách nhiệm ghi Biên bản Đại hội, giám sát việc biểu quyết của cổ đông, tổng hợp phiếu biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tịch đoàn thông báo trước Đại hội.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức Đại hội chỉ định.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra tư cách, phát các tài liệu và phiếu biểu quyết cho cổ đông dự họp; báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7: Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (*Điều 141 Luật doanh nghiệp*).

Điều 8: Nội dung Đại hội

Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề theo đúng chương trình Đại hội đã được thông qua.

CHƯƠNG IV KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 9: Thông qua Nghị quyết của Đại hội

1. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội, Chủ tịch Đoàn sẽ đề nghị cổ đông thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:
 - Lần thứ nhất: Biểu quyết tán thành
 - Lần thứ hai: Biểu quyết không tán thành
 - Lần thứ ba: Biểu quyết không có ý kiến

Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông chỉ được biểu quyết một lần (tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội.

Việc xác định tỷ lệ biểu quyết mỗi vấn đề tại Đại hội được tính bằng số cổ phần được biểu quyết ghi trên Phiếu biểu quyết.

2. Các Quyết định của Đại hội sẽ được thông qua khi được cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết tán thành đáp ứng đủ điều kiện quy định tại điều 144 Luật doanh nghiệp.

Điều 10: Biên bản Đại hội

Tất cả nội dung tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đoàn lập thành Biên bản của Công ty. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội, được công bố thông tin theo quy định của Pháp luật và lưu giữ tại Công ty.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11: Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm năm (5) chương mười một (11) điều, được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Nhựa Hà Nội được tổ chức vào ngày .../3/2019 và có hiệu lực cho đến khi kết thúc Đại hội.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS
- Ban tổ chức ĐH
- Đăng website
- Lưu VT HĐQT

T/M. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN



Phạm Quốc Trung

Hà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2019

DỰ THẢO

**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM
SOÁT**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Nhựa Hà Nội hiện hành,

Ban tổ chức Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử để bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty : Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông/đại diện cổ đông

II. Chủ tọa Đại hội

Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử để bầu làm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát.
- Giải quyết các khiếu nại về bầu cử (nếu có)

III. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua bằng hình thức biểu quyết. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát.

IV. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu : 05 thành viên
2. Nhiệm kỳ : 2019-2024
3. Số lượng ứng viên HĐQT tối đa: : Không hạn chế

4. Tiêu chuẩn ứng cử viên Hội đồng quản trị (*Theo quy định tại điều 151 Luật doanh nghiệp và điều 12 Nghị định số 71/2017/NĐCP*)
- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 điều 18 của Luật Doanh nghiệp 2014;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
 - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá năm (05) Công ty khác;
 - Nếu là thành viên độc lập phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau:
 - + Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước năm 2018;
 - + Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
 - + Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của Công ty;
 - + Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
 - + Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước năm 2018.

V. **Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên BKS**

1. Số lượng thành viên BKS bầu : 03 thành viên
2. Nhiệm kỳ : 2019-2024
3. Số lượng ứng viên BKS tối đa: : Không hạn chế
4. Tiêu chuẩn ứng cử viên Ban Kiểm soát:

Thành viên Ban Kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (*Theo quy định tại điều 164 Luật doanh nghiệp và điều 20 Nghị định số 71/2017/NĐCP*):

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và Công ty con của Công ty.

- Không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các BCTC của Công ty trong 03 năm liền trước năm 2019.

VI. Đề cử ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo tỷ lệ như sau:

Tỷ lệ số cổ phần sở hữu	Số người được đề cử tối đa
Từ 5% đến dưới 10%	01 người
Từ 10% đến dưới 30%	02 người
Từ 30% đến dưới 40%	03 người
Từ 40% đến dưới 50%	04 người
Từ 50% đến dưới 60%	05 người
Từ 60% đến dưới 70%	06 người
Từ 70% đến dưới 80%	07 người
Từ 80% đến dưới 90%	08 người
Từ 90% trở lên	Đủ số ứng viên

VII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT và BKS

1. Hồ sơ đề cử vào HĐQT

- Các cổ đông đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT quy định tại mục IV và tiêu chuẩn đề cử tại mục VI có thể làm hồ sơ để ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT
- Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT bao gồm:
 - + Đơn ứng cử/đề cử (theo mẫu)
 - + Tóm tắt lý lịch ứng cử viên có dán ảnh 4x6 (theo mẫu)
 - + Giấy ủy quyền áp dụng đối với nhóm cổ đông đề cử (theo mẫu)
 - + Bản sao công chứng CMND/CCCD/Hộ chiếu
 - + Bản sao công chứng các văn bằng chứng chỉ
 - + Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo quy định của pháp luật.

2. Hồ sơ đề cử vào Ban Kiểm soát

- Các cổ đông đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS quy định tại mục V và tiêu chuẩn đề cử tại mục VI có thể làm hồ sơ để ứng cử, đề cử để bầu vào BKS
- Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào BKS bao gồm:

- + Đơn ứng cử/đề cử (*theo mẫu*)
- + Tóm tắt lý lịch ứng cử viên có dán ảnh 4x6 (*theo mẫu*)
- + Giấy ủy quyền áp dụng đối với nhóm cổ đông đề cử (*theo mẫu*)
- + Bản sao công chứng CMND/CCCD/Hộ chiếu
- + Bản sao công chứng các văn bằng chứng chỉ
- + Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo quy định của pháp luật.

VIII. Danh sách ứng cử viên

- Căn cứ hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông Thư ký Đại hội sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu làm thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát.
- Danh sách ứng viên HĐQT, Ban Kiểm soát được sắp xếp theo vần ABC.

IX. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo khoản 3 điều 144 Luật doanh nghiệp*)
- Theo đó mỗi cổ đông/đại diện cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát.
- Cổ đông/đại diện cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban Kiểm phiếu để đổi lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ phiếu vào thùng).

X. Phiếu bầu cử:

1. Nội dung của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (Phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, số quyền biểu quyết, danh sách ứng cử viên, có đóng dấu Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội tại góc trên bên trái Phiếu bầu.
- Mỗi đại biểu được phát một (01) Phiếu bầu thành viên HĐQT và một (01) Phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

- Cổ đông, đại diện cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương đương với tổng số cổ phần sở hữu hoặc/và đại diện nhân (x) với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;

- Cổ đông, đại diện cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào ô trống của từng ứng cử viên đó trên phiếu bầu và tổng số phiếu biểu quyết vào cột tổng cộng;
- Nếu cổ đông, đại diện cổ đông không bầu cho bất kỳ người nào trong danh sách ứng cử viên thì cột “Số phiếu bầu cho các ứng cử viên” sẽ để trống.
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu hợp lệ:
 - + Là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, chỉnh sửa, không viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
 - + Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên cộng lại phải nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu được quyền biểu quyết của cổ đông.
 - Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ
 - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu Công ty CP Nhựa Hà Nội tại góc trên bên trái của phiếu bầu hoặc đã bị tẩy xóa, chỉnh sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
 - + Ghi nội dung trên phiếu bằng bút chì
 - + Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên cộng lại lớn hơn tổng số phiếu được quyền biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông
 - + Phiếu gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên ứng cử viên.
 - + Phiếu nộp sau khi Ban Kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.

4. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, đại biểu có thể liên hệ với Ban Kiểm phiếu xin cấp lại Phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào hòm phiếu)
- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban Kiểm phiếu giám sát.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban Kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của đại biểu (nếu có)
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử (Điều 144 Luật doanh nghiệp)

356
 TỶ
 AN
 A
 OI
 I.P.H

- Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT, BKS thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số thành viên cần bầu.

XI. Hiệu lực thi hành

- Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Nhựa Hà Nội kết thúc.

Trên đây là toàn bộ Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của Công ty CP Nhựa Hà Nội tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS
- Đăng website
- Lưu VT HĐQT

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Quốc Trung



DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2019.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019.

Kính thưa: Toàn thể các cổ đông Công ty và các Vị khách quý!

Hôm nay, Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và cũng là Đại hội hết nhiệm kỳ II, nhằm tổng kết tình hình hoạt động SXKD năm 2018 và cả nhiệm kỳ II của Công ty, đồng thời đưa ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2019 và nhiệm kỳ III.

Thực hiện Điều lệ Tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, HĐQT Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Công ty và HĐQT năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019 với những nội dung chính như sau:

I. **Đánh giá hoạt động của Công ty năm 2018:**

1. **Thành viên HĐQT:**

HĐQT nhiệm kỳ II (2014-2019) gồm có 07 thành viên, trong đó 06 thành viên HĐQT do chủ sở hữu Nhà nước cử đại diện quản lý phần vốn Nhà nước (81,71% vốn điều lệ) tại Công ty và 01 thành viên là cán bộ làm việc tại Công ty đã nghỉ hưu từ tháng 12 năm 2017.

Ngày 13/12/2017 Chủ sở hữu Nhà nước đã thoái toàn bộ vốn Nhà nước (81,71% vốn điều lệ, tương ứng với 5.311.200 cổ phần) đầu tư tại Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội. Các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014- 2019 đương nhiệm đã làm đơn ngày 04/04/2018 xin miễn nhiệm thành viên HĐQT, gồm có 05 ông bà sau: Phạm Thị Thanh Hiền; Đỗ Thị Hương Giang; Nguyễn Hữu Phong; Nguyễn Trọng Quân và Nguyễn Thị Hồng Hà. Tại Đại hội thường niên năm 2018 (ngày 23/4/2018), các cổ đông đã nhất trí việc miễn nhiệm 5 thành viên HĐQT có tên như trên và biểu quyết số lượng thành viên HĐQT mới gồm 5 thành viên. Đại hội đã tiến hành bầu bổ sung 3 thành viên mới là: Ông Phan Tấn Bình (CMT: 001060003291); Ông Nguyễn Anh Tài (CMT:011419647); Ông Nguyễn Hữu Thắng (CMT:011738328) .

Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động một số thành viên HĐQT do bận công việc chuyên môn nên đã không tiếp tục tham gia làm thành viên HĐQT, do vậy Công ty đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông bất thường vào ngày 25/11/2018 để

thông qua việc xin miễn nhiệm của 03 thành viên HĐQT là Ông Nguyễn Anh Tài; Ông Phan Tấn Bình; Ông Nguyễn Hữu Thắng, đồng thời bầu bổ sung 3 thành viên HĐQT mới là: Ông Bùi Minh Hải (CMT: 011893275); Ông Mẫn Chí Trung (CMT: 001072013800); Ông Nguyễn Lê Thăng Long (CMT: 00108402 2268). Đồng thời là sự thay đổi cổ đông lớn có quyền chi phối: Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng nai đã thoái toàn bộ vốn đầu tư tại Công ty CP Nhựa Hà Nội và Tập đoàn An Phát Holdings đã trở thành cổ đông lớn của Công ty. Việc miễn nhiệm, đề cử, bầu bổ sung thành viên HĐQT theo đúng yêu cầu của pháp luật về quản trị Công ty đại chúng và theo luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.

Năm 2018 đã có nhiều thay đổi về cổ đông lớn và thành phần HĐQT của Công ty, điều này đã làm ảnh hưởng, thay đổi việc thực hiện một số nhiệm vụ và mục tiêu trong năm qua (HĐQT sẽ báo cáo ở phần sau).

2. Về kết quả sản xuất kinh doanh:

Năm 2018, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận trước thuế của kế hoạch SXKD theo các Nghị quyết đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % TH 2018/K H 2018
A	B	C	1	2	3	4=3/2
1	Tổng doanh thu	Đồng	894.600.536.511	928.300.000.000	1.044.377.471.959	112,5
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	72.460.592.395	53.400.000.000	70.042.255.428	131,16
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	57.765.181.270	42.720.000.000	55.833.775.169	130,07
4	Vốn điều lệ	Đồng	65.000.000.000	-	65.000.000.000	-
5	Vốn chủ	Đồng	299.911.581.012	-	341.497.780.579	-
6	Tổng tài sản		448.767.474.979	-	527.070.866.585	
7	Tổng nộp ngân sách	Đồng	41.051.822.534	-	42.957.941.995	-
8	Cổ tức	%	20	20	10	50

(Nguồn Báo cáo tài chính hợp nhất)

3. Báo cáo tình hình tăng vốn điều lệ, triển khai dự án xây dựng nhà máy mới và báo cáo giao dịch nội bộ:

3.1. Báo cáo công tác triển khai Nghị quyết số 42/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2018 về việc thông qua phương án chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ:

Hội đồng quản trị đã tổ chức triển khai trong năm 2018, tuy nhiên do một số lý do khách quan nên tiến độ triển khai chậm, vì vậy đến ngày 28/01/2018 Công ty mới hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ kết quả như sau:

- Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:

Số cổ phần đã phân phối: 6.500.000, cổ phiếu

Số cổ đông được phân phối: 162 cổ đông

- Phát hành cho cổ đông hiện hữu:

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đ/cp)	Số cổ phiếu chào bán	Số lượng cổ phiếu đăng ký mua	Số lượng cổ phiếu được phân phối	Số người đăng ký mua	Số người được phân phối	Số người không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Cổ đông hiện hữu	30.000	3.800.000	3.643.497	3.643.497	65	65	0	156.503	95,88%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết (*)		156.503	156.503	156.503	1	1	0	0	100%
Tổng số	30.000	3.800.000	3.800.000	3.800.000	66	66	0	0	100%

Như vậy tổng số cổ phiếu đã phân phối: 10.300.000 cổ phiếu, chiếm 100% tổng số cổ phiếu được phép phát hành. Trong đó:

Chào bán cho cổ đông hiện hữu: 3.800.000 cổ phiếu

Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: 6.500.000 cổ phiếu

Tổng số tiền thu từ việc bán cổ phiếu: 114.000.000.000, đồng

Tổng chi phí phát hành: 155.100.000, đồng.

Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 113.845.509.746, đồng

Trong đó: Số tiền thu tương ứng với mệnh giá: 38.000.000.000, đồng

Thặng dư thu được: 75.845.509.746, đồng

- Công ty đã thực hiện thay đổi đăng ký kinh doanh lần thứ ba để thay đổi vốn điều lệ lên thành 168 tỷ đồng và đã được Sở kế hoạch đầu tư cấp Giấy chứng nhận ngày 13/02/2019.

- Hiện nay công ty đang hoàn thiện thủ tục đăng ký giao dịch bổ sung đối với cổ phiếu phát hành thêm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 42/2019/NQ-ĐHĐCĐ dự kiến sẽ hoàn thành trong tháng 3/2019.

3.2. Công tác triển khai dự án xây dựng nhà máy mới:

- Căn cứ Nghị quyết số 43/2018/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua ngày 23/4/2018 về việc thông qua chủ trương đầu tư xây dựng mở rộng nhà máy tại Tiên Du – Bắc Ninh. HĐQT Công ty đã giao Ban điều hành thuê tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi, tuy nhiên trong quá trình phối hợp với tư vấn Ban điều hành nhận thấy việc xây dựng mở rộng nhà máy tại Tiên Du – Bắc Ninh chưa phù hợp với định hướng phát triển lâu dài của Công ty. Vì vậy sau khi có sự thay đổi cổ đông lớn, Ban điều hành báo cáo Hội đồng quản trị thay đổi địa điểm xây dựng mở rộng nhà máy sang khu công nghệ cao An Phát Complex tại Hải Dương. Hiện nay tư vấn đã hoàn thành việc lập báo cáo nghiên cứu khả thi, tại Đại hội này HĐQT sẽ xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

3.3. Báo cáo kết quả thực hiện giao dịch mua bán vật tư và cho vay với công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết và các giao dịch có liên quan năm 2018:

- Năm 2018 Công ty không có giao dịch mua bán vật tư và cho vay với công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết và các giao dịch có liên quan có giá trị từ 35% tổng tài sản.

4- **Đánh giá chung:**

Tình hình hoạt động SXKD của Công ty năm 2018, cơ bản vẫn giữ được sự ổn định như các năm trước. Điều thuận lợi là Công ty duy trì và vẫn tăng được các đơn hàng của các đối tác chính, giúp cho hoạt động SXKD của Công ty ổn định cả về doanh thu và thu nhập của người lao động, tạo điều kiện để đầu tư mở rộng sản xuất hơn nữa, Công ty đã thu hút, phát triển thêm một số khách hàng mới, trong đó đáng kể là Vinfast: với các sản phẩm nhựa của xe máy điện Klara, đồng thời mở ra triển vọng hợp tác sâu rộng trong thời gian tới với các sản phẩm nhựa trên ô tô, xe máy, hàng gia dụng... điều đó giúp cho công ty hoạt động ổn định và có hiệu quả hơn trong năm 2018.

Tuy nhiên Công ty phải đối mặt với rất nhiều khó khăn:

- Ảnh hưởng bởi chính sách của khách hàng lớn:
- + Công ty Honda VN, khách hàng lớn nhất của Công ty duy trì chính sách yêu cầu giảm giá các sản phẩm mới ngay từ khi bắt đầu, theo hướng sử dụng vật liệu thay thế giá rẻ, chi phí gia công tính bằng các sản phẩm tương tự đang có chi phí rất thấp (vì chi phí bị giảm giá nhiều năm rồi theo nguyên tắc giảm 4% tổng giá/năm). Ngoài ra vẫn phải giảm giá 4% hàng năm của các sản phẩm đang sản xuất hàng loạt, như vậy doanh thu bị giảm về cơ học do điều chỉnh giá vật liệu và giảm lợi nhuận do model mới thay thế có tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu thấp hơn cũ.

- + Các khách hàng phần lớn là đối tác nước ngoài (Honda, Toyota, Panasonic, LG, Piaggio) đều hoạt động theo nguyên tắc yêu cầu giảm giá 4-5% hàng năm, đều có quy định về tỷ suất lợi nhuận, chi phí quản lý cho phép trong kết cấu giá thành theo quản lý hệ thống của họ, đây là áp lực rất lớn đối với Công ty phải cải tiến, đổi mới phương thức quản lý, tiết giảm chi phí để có khả năng cạnh tranh và đem lại hiệu quả SXKD.
- Ảnh hưởng bởi cạnh tranh rất gay gắt giữa các nhà cung cấp trong cùng hệ thống với khách hàng nhiều khi không bình đẳng: khách hàng lấy báo giá của nhiều nhà cung cấp và lấy giá thấp nhất để đàm phán, không xét các yếu tố quy mô, chất lượng, trong khi nhà cung cấp mới ít thông tin kinh nghiệm, không lường hết độ phức tạp của sản phẩm, thêm yếu tố cố đưa giá thấp để vào được hệ thống là ưu tiên hàng đầu, nhiều khi chào giá dưới giá trị.
- Các yếu tố tăng chi phí bắt buộc trong năm: Công ty vẫn phải tiếp tục đầu tư thiết bị mới thay thế máy móc cũ nhằm đáp ứng chiến lược phát triển cũng như yêu cầu chất lượng ngày càng cao của khách hàng làm tăng khấu hao trong chu kỳ mới. Các chi phí khác như điện, nước, lương tối thiểu vùng và chi phí bảo hiểm của người lao động đều tăng theo quy định của Nhà nước.
- Mặt bằng nhà máy của Công ty đã chật hẹp, diện tích kho chứa vật tư, hàng hóa không tương xứng với sản xuất đầy mạnh tìm kiếm phát triển sản phẩm kết cấu lớn. Do đó phải tăng chi phí vận chuyển nội bộ giữa hai nhà máy của Công ty, gây tăng chi phí, làm giảm lợi nhuận.

Mặt khác, chúng ta thấy doanh thu chiếm tỷ trọng lớn của Công ty vẫn là các Phụ tùng xe máy và khách hàng lớn nhất là Công ty Honda Việt Nam chiếm tới 70% tổng doanh thu của Công ty. Trong khi đó, xu hướng phát triển của ngành xe máy sẽ giảm dần trong những năm tới, cho thấy các yếu tố bất lợi ngày càng gia tăng, HĐQT sẽ phải cùng Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV Công ty ngoài việc nỗ lực phấn đấu, đề ra nhiều giải pháp về quản lý và kỹ thuật để nâng cao năng suất, tiết kiệm vật tư, nhân công... nâng cao hiệu quả kinh tế. Mặt khác tích cực tìm kiếm, thu hút thêm khách hàng mới, mở rộng lĩnh vực mặt hàng, đầu tư mở rộng nhà máy... để nâng cao năng lực sản xuất, tăng doanh thu, lợi nhuận cho Công ty trong thời gian tới.

Với kết quả SXKD của năm 2018 đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao của HĐQT và sự nỗ lực phấn đấu của tập thể Ban lãnh đạo và CBCNV Công ty. Tại Đại hội này, chúng ta biểu dương, cảm ơn tập thể người lao động của Công ty trong năm qua đã tích cực phấn đấu, sáng tạo, vượt qua khó khăn để giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và nâng cao đời sống người lao động.

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018 phải đối mặt với rất nhiều khó khăn như đã phân tích trên, song năm 2019 còn tiếp tục nhiều khó

khăn hơn nữa, đó vẫn là sự yêu cầu giảm giá của các khách hàng; sự cạnh tranh gay gắt giữa các nhà cung cấp trong nước và cả khu vực; yêu cầu đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng và dịch vụ của khách hàng, cùng với áp lực tăng thu nhập cho người lao động đạt mức lương cạnh tranh trên thị trường, nhân thu hút nguồn lao động trong tình hình lao động đang trở thành khan hiếm do nhiều nhà đầu tư nước ngoài cùng lúc mới đầu tư đang thiếu nguồn lao động lớn. Các yếu tố này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến doanh thu, lợi nhuận và sự ổn định của Công ty năm 2019 cũng như các năm tiếp theo. Vì vậy Đại hội kêu gọi các cổ đông, tập thể CBCNV Công ty hãy cùng đoàn kết, hợp tác cùng nhau, quyết tâm cố gắng vượt qua khó khăn này, xây dựng Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội phát triển bền vững, lớn mạnh trong những năm tới.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội với vai trò là đại diện cho cổ đông quản lý Công ty, đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ một cách nghiêm túc, triển khai các nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, quản lý và chỉ đạo các hoạt động SXKD của Công ty đạt hiệu quả, đáp ứng được mong muốn của Cổ đông. Các quyết định của HĐQT được hiện thực hóa bằng kết quả SXKD năm 2018 như đã báo cáo ở trên. HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ kịp thời đối với Ban điều hành để thúc đẩy và đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty có hiệu quả theo hướng ổn định, bền vững và phát triển.

HĐQT Công ty gồm 5 thành viên, trong đó một thành viên làm TGD điều hành; một là Chủ tịch HĐQT làm việc chuyên trách thường xuyên có mặt tại Công ty nên rất thuận lợi cho việc giám sát, chỉ đạo kịp thời các vấn đề phát sinh trong hoạt động SXKD. Trong năm qua dù có sự thay đổi nhiều về thành viên HĐQT, song với mục tiêu, phương hướng đúng đắn, ổn định nhân sự lãnh đạo điều hành trực tiếp của vị trí chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các thành viên HĐQT, đã giúp cho HĐQT thực hiện tốt việc chỉ đạo, giám sát điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ và kế hoạch SXKD được giao phó. Các thành viên HĐQT đều đã hoàn thành nhiệm vụ được phân công, luôn phát huy khả năng chuyên môn của mình, tham gia ý kiến trong các cuộc họp HĐQT để tham mưu cho HĐQT và Ban điều hành ra các quyết sách lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời hoặc thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT một cách nhanh nhạy và hiệu quả nhất.

Trong năm 2018 HĐQT đã họp thường kỳ và đột xuất để quyết định các vấn đề quản trị Công ty và thông qua nhiều nội dung quan trọng cũng như các dự án đầu tư máy móc thiết bị phục vụ hoạt động SXKD năm 2018. Có thể nói năm 2018 là năm bản lề, làm thay đổi, tạo sự phát triển đột phá cho Công ty trong những năm tới.

1. Các vấn đề HĐQT đã thông qua:

Nhằm cụ thể hoá các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và giải quyết kịp thời các khó khăn trong hoạt động điều hành SXKD năm 2018 của Công ty, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp thường xuyên hàng quý và đột xuất khi cần thiết để ban hành các Nghị quyết, Quyết định, thông qua nhiều vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, liên quan đến công tác điều hành, đầu tư và phát triển của Công ty, cụ thể như sau:

- 1.1 Thông qua các báo cáo SXKD hàng tháng, hàng quý, 6 tháng và năm với các chỉ tiêu kinh tế và các biện pháp thực hiện.
- 1.2 Thông qua kế hoạch triển khai hoạt động SXKD của Công ty năm 2018.
- 1.3 Quyết định phê chuẩn dự án đầu tư bổ sung thiết bị phục vụ SXKD với tổng kinh phí đầu tư là: 73,59 tỷ đồng.
- 1.4 Quyết định các vấn đề liên quan đến việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 168 tỷ VND.
- 1.5 Quyết định việc mua 88,89% cổ phần và trở thành Công ty mẹ của Công ty cổ phần An Trung.
- 1.6 Quyết định thành lập Công ty TNHH chế tạo khuôn mẫu với vốn điều lệ 30 tỷ VND.
- 1.7 Quyết định các vấn đề về tài chính, tài sản khác thuộc thẩm quyền để phục vụ yêu cầu, mục đích SXKD của Công ty.
- 1.8 Quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 26/3/2019. Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và phương án phân chia lợi nhuận năm 2018.

2. Báo cáo chi thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương và các khoản có tính chất lương năm 2018	Tiền thưởng (từ quỹ thưởng thành viên HĐQT, BKS)	Thu nhập khác	Tổng thu nhập
1	Phạm Quốc Trung	Chủ tịch HĐQT	821.767.000	84.744.688	218.089.400	1.124.601.088
2	Bùi Thanh Nam	Tổng giám đốc - Thành viên HĐQT	780.005.500	87.443.313	185.885.400	1.053.334.213
3	Phạm Thị Thanh Hiền	Thành viên HĐQT đến 23/4/2018	149.363.600	71.878.000	95.494.400	316.736.000
4	Đỗ Thị Hương Giang	Thành viên HĐQT đến 23/4/2018	176.373.000	82.051.988	97.047.200	355.472.188
5	Nguyễn Hữu Phong	Thành viên HĐQT đến 23/4/2018	95.760.100	46.507.025	20.029.975	162.297.100

6	Nguyễn Trọng Quân	Thành viên HĐQT đến 23/4/2018	101.174.400	50.933.613	15.244.987	167.353.000
8	Nguyễn Thị Hồng Hà	Thành viên HĐQT đến 23/4/2018		35.083.750	24.000.000	59.083.750
9	Phan Tấn Bình	Thành viên HĐQT từ 23/4/2018 đến 25/11/2018			42.000.000	42.000.000
10	Nguyễn Anh Tài	Thành viên HĐQT từ 23/4/2018 đến 25/11/2018			42.000.000	42.000.000
11	Nguyễn Hữu Thắng	Thành viên HĐQT từ 23/4/2018 đến 25/11/2018			42.000.000	42.000.000
12	Bùi Minh Hải	Thành viên HĐQT từ 25/11/2018			6.000.000	6.000.000
13	Mẫn Chí Trung	Thành viên HĐQT từ 25/11/2018			6.000.000	6.000.000
14	Nguyễn Lê Thăng Long	Thành viên HĐQT từ 25/11/2018			6.000.000	6.000.000
	Tổng cộng		2.124.443.600	458.642.377	799.791.362	3.382.877.339

3. Công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành:

Hiện nay HĐQT gồm 5 thành viên luôn luôn bám sát tình hình hoạt động của Công ty, đồng thời HĐQT thiết lập hệ thống thông tin, liên lạc thường xuyên để cập nhật, báo cáo, trao đổi mọi tình hình của Công ty kịp thời. Chủ tịch HĐQT cũng thường xuyên có mặt tại Công ty nên việc giám sát và chỉ đạo đối với Tổng giám đốc và cán bộ quản lý luôn kịp thời, đầy đủ và đúng chức năng nhiệm vụ được giao.

Hàng tháng, quý Tổng giám đốc và Ban điều hành đều có báo cáo tình hình hoạt động SXKD và các diễn biến để HĐQT nắm bắt và có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

HĐQT thường xuyên theo sát việc thực hiện các dự án đầu tư và kế hoạch SXKD để có chỉ đạo trực tiếp khi cần thiết và tổ chức họp đột xuất để tham gia ý kiến giải quyết vấn đề phát sinh quan trọng.

Qua quá trình giám sát HĐQT nhận thấy:

3.1. Về quản lý SXKD:

Tổng giám đốc và BĐH đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT và nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã thông qua, điều hành Công ty phù hợp với thực tế của thị trường, đòi hỏi của khách hàng và yêu cầu chỉ đạo từ HĐQT. Ban điều hành và các cán bộ quản lý có nhiều cố gắng, năng động, linh hoạt đề ra nhiều biện pháp quản lý phù hợp, hiệu quả, giải quyết được các khó khăn thử thách trong năm qua; đã khai thác tốt mọi tiềm lực

của Công ty, mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác nhằm đưa Công ty phát triển đúng hướng, ổn định và bền vững.

Tại các phiên họp định kỳ hàng quý trong năm của HĐQT, Tổng giám đốc Công ty đều báo cáo minh bạch kết quả SXKD, giải trình các vấn đề phát sinh trong hoạt động điều hành rõ ràng, hợp lý và thuyết phục để được thông qua theo thẩm quyền của HĐQT. Tổng giám đốc Công ty hoàn thành được vai trò Người đại diện pháp luật trong việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật đối với loại hình Công ty Đại chúng của Công ty. Tổng giám đốc Công ty thực hiện đúng quyền hạn theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty.

Trong năm qua, mặc dù Công ty phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, ảnh hưởng lớn tới hoạt động SXKD của Công ty, song HĐQT nhận thấy đã có nhiều thay đổi tích cực trong quản lý điều hành và hoạt động sản xuất tại Công ty. Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động đề ra và tích cực tổ chức thực hiện nhiều quy định và biện pháp quản lý mới, tiếp tục bổ sung và hoàn thiện hệ thống quản lý đã có theo ISO 9001:2015, ISO 14001:2015. Điểm nổi bật trong năm qua là thực hiện tốt, sâu rộng và thiết thực các biện pháp quản lý theo ISO và 5S, đã được cán bộ của TMV đánh giá tốt, cải tiến thay đổi nhiều trong tổ chức sản xuất và bố trí mặt bằng sản xuất, sử dụng hiệu quả vật tư, năng lượng, tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD. Công ty vẫn đang tích cực tiếp nhận và phối hợp cùng sự giúp đỡ của Toyota VN (TMV) nhằm cải tiến hệ thống quản lý và nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo của bộ máy cán bộ chủ chốt của Công ty, góp phần cải tiến tăng hiệu quả quản lý hệ thống và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của các khách hàng như Honda Việt Nam, Toyota Việt Nam, Panasonic, Piaggio Việt Nam, LG, Vinfast... hướng đến trở thành Công ty sản xuất nhựa chuyên nghiệp trong ngành công nghiệp hỗ trợ, đáp ứng nhu cầu nội địa hóa ngày càng tăng của các Công ty sản xuất công nghiệp nói chung và hướng tới các công ty FDI nói riêng.

Trong hoạt động điều hành, Tổng giám đốc Công ty phối hợp tốt với Chủ tịch HĐQT, chỉ đạo các phòng nghiệp vụ lập báo cáo đúng chế độ và thông tin kết quả SXKD đúng yêu cầu quản lý của HĐQT. Ban điều hành thực hiện chế độ giao ban định kỳ hàng tuần với các cán bộ quản lý để triển khai, sơ kết, đánh giá tiến độ thực hiện Nghị quyết HĐQT, thống nhất sự phối hợp giữa các Phòng- Phân xưởng trong thực thi nhiệm vụ. Nhờ vậy, kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD đều đạt và vượt so với kế hoạch năm 2018. Mục tiêu kế hoạch năm 2018 về chỉ tiêu năng suất sản xuất vượt mục tiêu (mục tiêu là 94%, đạt 94,3%), chỉ tiêu hàng lỗi trong sản xuất, lượng phế phát sinh giảm so với năm 2017 cả về tỷ lệ tương đối và giá trị tuyệt đối quy đổi thành tiền; trong sản xuất có nhiều cải tiến để nâng cao năng suất và giảm lao động.

HĐQT đề nghị Ban điều hành duy trì và tiếp tục triển khai rộng hơn nữa các biện pháp nêu trên để tiết giảm chi phí cũng như nâng cao chất lượng sản phẩm, vượt qua khó khăn của năm 2019 góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế cho Công ty.

Đội ngũ cán bộ quản lý của Công ty luôn có ý thức học hỏi nâng cao trình độ quản lý và chuyên môn nghiệp vụ, có ý thức kỷ luật, đoàn kết, năng động, nhiệt tình và có tinh thần trách nhiệm. Đây là những nhân tố tích cực, thuận lợi cho việc phát triển lâu dài của Công ty.

3.2. Về quản lý tài chính:

Tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, minh bạch, vốn được bảo toàn và phát triển, đảm bảo được lợi ích của cổ đông và người lao động.

Mọi hoạt động đều được giám sát bởi Ban kiểm soát, thông tin, báo cáo kịp thời, quyết toán và có kiểm toán đúng quy định.

3.3. Một số tồn tại:

- Mặc dù Ban điều hành đã có nhiều hoạt động cải tiến, bổ sung thêm nhiều biện pháp quản lý trong năm qua, song công tác kiểm tra, giám sát và việc tổ chức thực hiện còn có bộ phận chưa tốt và chưa đồng đều nên kết quả dù đã được cải thiện nhưng chưa đạt được như kỳ vọng: công tác chất lượng vẫn còn để xảy ra các lỗi chủ quan, còn các vi phạm kỷ luật lao động và kỷ luật công nghệ do thiếu kiểm tra - giám sát của cán bộ quản lý đơn vị....
- Năng lực chuyên môn và quản lý của một số cán bộ quản lý kỹ thuật tuy đã được cải thiện, nâng cao hơn các năm trước song vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển, cạnh tranh và đòi hỏi kỹ năng quản lý ngày càng cao của ngành công nghiệp hỗ trợ. Vấn đề đào tạo, tuyển dụng nhân sự là rất quan trọng, Công ty cần quan tâm, có kế hoạch để đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài cho sự phát triển bền vững của Công ty.

Hội đồng quản trị yêu cầu Ban điều hành Công ty cần có các biện pháp hữu hiệu để khắc phục, cải thiện các tồn tại nêu trên trong thời gian tới nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Về đánh giá hoạt động của Nhà máy số 2 (Công ty con) của Công ty:

Công ty TNHH Phát triển XNK và Đầu tư Viexim (Công ty 100% vốn đầu tư của Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội) nằm tại Thôn Hảo, Xã Liêu Xá, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên. Tổng diện tích mặt bằng là 23.089 m², trong đó gần 4000 m² nhà xưởng sản xuất và tổng diện tích kho khoảng 10.000 m² dành chứa hàng cho cả hai nhà máy. Hiện nay nhà máy có 288 lao động, máy móc thiết bị gồm 01 máy thổi tự động, 01 máy tạo hạt và 43 máy ép phun được chuyển từ HPC xuống, sản xuất các sản phẩm do HPC phân phối, việc điều hành KHSX như vai trò nhà máy số 2 của Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội.

Trong năm qua, Viexim cũng tiến hành đồng bộ các hoạt động cải tiến, sắp xếp lại mặt bằng, công đoạn sản xuất, tiết giảm chi phí nhằm phấn đấu đạt hiệu quả SXKD. Kết quả SXKD năm 2018 của Viexim đạt doanh thu 119,970 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 6,639 tỷ đồng, chiếm 5,53% doanh thu (đạt các chỉ tiêu Kế

hoạch SXKD đề ra năm 2018). HĐQT xác định việc đầu tư nâng cao năng lực sản xuất tại Viexim nhằm thu hút khách hàng tại các địa bàn Hưng Yên và lân cận, đạt yếu tố cạnh tranh và có hiệu quả chính là tăng năng lực và doanh thu, lợi nhuận cho Công ty chúng ta trong thời gian tới. Vì vậy việc cải tạo nâng cấp thiết bị và nhà xưởng, cũng như đầu tư máy mới đều được HĐQT, HĐQT cân nhắc và quyết định cho phù hợp, kịp thời theo yêu cầu thực tế diễn ra. Năm 2019 sẽ di chuyển thêm 14 máy ép phun bổ sung và thay thế MMTB cũ tại Viexim nhằm cơ cấu lại quy mô sản xuất giữa HPC và Viexim phù hợp với tính hiệu quả của sản xuất và giao hàng tới khách hàng.

Đánh giá chung Công ty Viexim đang ngày càng cải thiện, tiến bộ, phát triển theo đúng hướng và mô hình của HPC. Lực lượng và trình độ của đội ngũ lao động, cán bộ quản lý đã nâng lên đáng kể, mọi hoạt động đều vận dụng thực hiện theo đúng mô hình của HPC và đã được đối tác nước ngoài đánh giá khá tốt, sẽ tiếp tục phát triển sản xuất cho các khách hàng gần khu vực nhà máy, đóng góp cho hiệu quả và tăng trưởng SXKD chung của HPC.

5. Báo cáo sự cần thiết đầu tư cổ phần Công ty An Trung:

Công ty cổ phần An Trung Industries được thành lập đầu năm 2018. Trụ sở chính của Công ty đặt tại KCN Kỹ thuật cao An Phát – Km47.QL5, Phường Việt Hòa, TP Hải Dương.

An Trung Industries có diện tích 10.000 m², với hệ thống nhà xưởng, máy móc được đầu tư hiện đại, đồng bộ, dây chuyền máy móc nhập khẩu từ Nhật Bản, Hàn Quốc. Hiện nay, An Trung tập trung sản xuất chủ yếu các sản phẩm linh kiện nhựa điện tử với sản lượng khoảng 9.000.000 sản phẩm/tháng.

Với chiến lược đa dạng hóa sản phẩm, An Trung Industries mở rộng danh mục sản phẩm sang nhóm nhựa điện tử cho thiết bị di động, hướng tới khách hàng mục tiêu là các công ty FDI sản xuất điện thoại di động.

Để hiện thực hóa mục tiêu chiến lược này, toàn bộ nhà xưởng, cơ sở hạ tầng và các thiết bị sản xuất đều được đầu tư đồng bộ theo tiêu chuẩn nghiêm ngặt của khách hàng, do các chuyên gia nước ngoài trực tiếp thiết kế và lắp đặt.

Song song đó, An Trung cũng tập trung phát triển các khách hàng FDI lớn khác thuộc ngành thiết bị điện, điện tử viễn thông...

Để nâng cao năng lực cung ứng, mở rộng chuỗi cung ứng và tăng giá trị gia công, An Trung sẽ từng bước đầu tư thêm các xưởng gia công sơn và mạ để đáp ứng yêu cầu khách hàng và đảm bảo nguồn vốn đầu tư. Do vậy ngày 09/01/2019, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần An Trung Industries đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 10 tỷ đồng lên 90 tỷ đồng. Sau khi xem xét Hội đồng quản trị Công ty CP Nhựa Hà Nội nhận thấy Công ty Cổ phần An Trung Industries có cùng ngành nghề có thể hợp tác để phát triển trong tương

lai nên đã quyết định mua cổ phần do Công ty Cổ phần An Trung Industries phát hành tăng vốn điều lệ cụ thể:

- Số cổ phần hiện đang sở hữu: 0 cổ phần.
- Số cổ phần mua lần này: 8.000.000 cổ phần.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Giá mua: 10.000 đồng/cổ phần.
- Tỷ lệ sở hữu của HPC tại Công ty Cổ phần An Trung Industries sau khi hoàn tất giao dịch: 88,89%

6. Báo cáo sự cần thiết thành lập công ty chế tạo khuôn mẫu:

- Công ty CP Nhựa Hà Nội hiện nay đã có phân xưởng chế tạo khuôn mẫu phục vụ ngành nhựa với diện tích nhà xưởng 1.560m² và trên 10 thiết bị gia công khuôn mẫu nhập khẩu từ Mỹ, Nhật, Trung quốc. Công suất chế tạo hiện nay của công ty đạt 70 bộ/năm và có thể chế tạo được khuôn nặng 16 tấn sản xuất trên hệ máy 2500T và sản phẩm khuôn của công ty đã được xuất khẩu sang Brazil. Căn cứ thực trạng và xu thế phát triển ngành công nghiệp chế tạo khuôn mẫu, sau khi nghiên cứu nhu cầu thị trường để đáp ứng nhu cầu khách hàng đặt hàng từ khuôn đến sản phẩm thì công ty cần thiết phải tăng quy mô đầu tư (mở rộng nhà xưởng, đầu tư bổ sung thiết bị mới từ Nhật Bản đáp ứng chế tạo khuôn có độ chính xác cao) việc đầu tư thành lập nhà máy khuôn là rất cần thiết và phù hợp với định hướng phát triển trong tương lai cũng như phát huy được thế mạnh của doanh nghiệp cung cấp sản phẩm nhựa. Do vậy Hội đồng quản trị Công ty quyết định thành lập Công ty chế tạo khuôn mẫu với một số nội dung cơ bản sau:
 - + Tên công ty: Công ty TNHH một thành viên cơ khí chính xác và chế tạo khuôn mẫu Việt Nam
 - + Vốn điều lệ: 30.969.000.000, đồng
 - + Chủ sở hữu: Công ty CP Nhựa Hà Nội
 - + Công ty được thiết kế với công suất ~230 khuôn ép nhựa/năm với các khuôn từ nhỏ cho đến các khuôn lớn sử dụng trên máy đúc phun 3200 tấn có khả năng đáp ứng nhu cầu đa dạng từ khách hàng ô tô, xe máy đến các khách hàng máy in, máy tính và thiết bị gia dụng như ti vi, điện thoại.

IV. Kết quả hoạt động SXKD nhiệm kỳ II (2014-2019):

1. Kết quả hoạt động SXKD :

ĐVT: Đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
Tổng doanh thu	844,529,461,496	871,449,656,040	919,554,579,738	894,600,536,511	1,044,377,471,959
<i>Trong đó:</i>					
<i>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	<i>835,728,056,314</i>	<i>867,458,301,799</i>	<i>905,503,124,494</i>	<i>889,903,672,728</i>	<i>1,029,380,904,773</i>
<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>4,903,946,286</i>	<i>2,565,305,864</i>	<i>2,044,348,795</i>	<i>331,554,634</i>	<i>5,129,980,122</i>
<i>Thu nhập khác</i>	<i>3,897,458,896</i>	<i>1,426,048,377</i>	<i>12,007,106,449</i>	<i>4,365,309,149</i>	<i>9,866,587,064</i>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	97,758,888,591	104,205,859,781	92,411,815,385	72,460,592,395	70,042,255,428
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	76,114,446,971	81,310,499,606	74,215,748,640	57,765,181,270	55,833,775,169
Tổng tài sản	376,761,859,116	464,356,723,500	479,383,718,219	448,767,474,979	527,070,866,585
Vốn chủ sở hữu	219,329,958,980	270,597,730,871	295,385,787,349	299,911,581,013	341,497,780,579
Tổng số nợ ngân sách NN	41,215,467,612	49,887,196,420	47.562.389.599	41,051,822,534	42.957.941.995
Cổ tức	30%	30%	30%	20%	10%

2. Đặc điểm tình hình :

Trong suốt 5 năm qua thuận lợi cơ bản là Công ty vẫn giữ được ổn các mối quan hệ tốt với các khách hàng truyền thống, đồng thời thu hút thêm được một số khách hàng mới có tiềm năng. Vì vậy giữ ổn định sản xuất và đảm bảo doanh thu, lợi nhuận và thu nhập cho người lao động. Đây cũng là sự cố gắng rất nhiều của toàn thể HĐQT, Ban lãnh đạo và CBCNV của Công ty.

Tuy nhiên các khó khăn của Công ty ngày càng nhiều và tăng thêm mức độ, đó vẫn là sự yêu cầu giảm giá hàng năm và cạnh tranh gay gắt của thị trường, yêu cầu ngày càng cao về chất lượng, phục vụ và hệ thống quản lý để có thể cạnh tranh được không những trong nước mà còn với các nước trong khu vực, trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay. Khó khăn về nguồn cung lao động phổ thông và chuyên môn cũng như yêu cầu thu nhập ngày càng cao, luôn luôn gây áp lực đối với đảm bảo sản xuất ổn định, việc thực hiện tiến độ giao hàng và chất lượng sản phẩm, điều này ảnh hưởng nhiều đến hiệu quả SXKD của Công ty.

3. Đánh giá hoạt động SXKD 5 năm 2014-2019 :

Với rất nhiều khó khăn về thị trường, lao động, tiền lương, cơ sở vật chất như mặt bằng chật hẹp, thiết bị đã cũ và sự thay đổi chủ sở hữu và cổ đông lớn trong 5 năm qua thì kết quả SXKD đạt được như trên cũng là đáng khích lệ. Mặc dù tốc độ tăng trưởng không cao như các năm trước, song nó cũng phản ánh sự quá tải về mặt bằng và thiết bị sản xuất. Để duy trì được sự ổn định của hoạt động SXKD, đảm bảo lợi nhuận của cổ đông và thu nhập hợp lý của người lao động, điều đó đã thể hiện sự linh hoạt, năng động, tích cực và trách nhiệm cao của HĐQT cùng Ban lãnh đạo và CBCNV Công ty trong 5 năm qua. Tập thể CBCNV Công ty đã tích cực phấn đấu, tìm tòi mọi biện pháp để khắc phục khó khăn, tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động để vừa đảm bảo doanh thu, có sức cạnh tranh và tăng thu nhập cho người lao động cũng như lợi nhuận của cổ đông.

Đánh giá chung: Trong nhiệm kỳ II HĐQT nhận thấy tập thể ban điều hành và các cán bộ quản lý đã luôn phấn đấu, nhiệt tình, sáng tạo đề ra nhiều biện pháp để khắc phục khó khăn và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong quá trình hoạt động SXKD luôn chấp hành đầy đủ các chính sách và pháp luật của Nhà nước. Tình tài chính lành mạnh, vốn được bảo đảm và phát triển.

HĐQT đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ như trong nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm đề ra, hoàn thành nhiệm vụ đại diện cho các cổ đông, thực hiện chỉ đạo và giám sát tốt hoạt động SXKD của Công ty, luôn đảm bảo lợi nhuận hợp lý cho cổ đông và thu nhập người lao động cũng như nghĩa vụ đối với nhà nước, góp phần đưa Công ty hoạt động ổn định, tăng trưởng và phát triển bền vững.

IV. Kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2019:

1. Phương hướng năm 2019:

Như chúng ta đã biết năm 2018 gặp rất nhiều khó khăn, song Công ty chúng ta sẽ còn tiếp tục đối mặt với khó khăn hơn nữa trong năm 2019 và các năm tiếp theo. Việc cạnh tranh gay gắt giữa các nhà cung cấp, sự quản lý và yêu cầu cao của khách hàng; việc khách hàng tiếp tục yêu cầu giảm giá và can thiệp sâu vào quản lý vật tư, phụ liệu, một số khuôn, máy móc đã cũ cần đầu tư thay thế làm chi phí tăng cao trong chu kỳ khấu hao mới; diện tích nhà xưởng quá chật hẹp nên phát sinh nhiều chi phí vận chuyển và không đáp ứng được sự tăng trưởng của Công ty trong các năm tiếp theo; các chi phí điện, nước, môi trường, bảo hiểm xã hội, lương đều tăng theo lộ trình và thị trường..., tất cả tạo thành khó khăn và thách thức rất lớn đối với Công ty chúng ta. HĐQT đã xác định nhiệm vụ quan trọng là phải giữ hoạt động ổn định của Công ty theo đúng định hướng, phấn đấu đạt hiệu quả cao nhất có thể, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và ổn định đời sống người lao động. Để thực hiện điều đó HĐQT đề ra một số phương hướng và nhiệm vụ chính sau:

- Xây dựng Công ty HPC trở thành Tổng công ty Nhựa Hà Nội với các Công ty con do HPC sở hữu 100% vốn sở hữu, hoặc có cổ phần chi phối, hoạt động theo mô hình Công ty mẹ-con.
- Xây dựng kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của các Công ty con; Điều phối hoạt động SXKD giữa các Công ty phù hợp, linh hoạt, hiệu quả; có kế hoạch tuyển dụng và đào tạo nhân sự, chuẩn bị tiềm lực tài chính để phát triển các Công ty con nhằm mở rộng quy mô, tăng năng lực sản xuất và đem lại hiệu quả kinh tế trong thời gian tới cho Công ty HPC.
- Tiếp tục phát huy thế mạnh của Công ty trong việc chế tạo khuôn nhựa và sản xuất các sản phẩm công nghiệp, đặc biệt là lĩnh vực ô tô, xe máy, thùng chứa công nghiệp. Tập trung hướng đến các khách hàng Nhật Bản, các Công ty FDI, song cũng phải giữ vững và phát triển các khách hàng hiện nay trong lĩnh vực phụ tùng ô tô, xe máy, linh kiện điện - điện tử như TOYOTA VN, HONDA VN, Vinfast, Panasonic, LG, PIAGGIO, VMEP.
- Tăng cường công tác tiếp thị, quảng bá sản phẩm và năng lực của Công ty thông qua các kênh như hội chợ, triển lãm hay quảng cáo trên thông tin đại chúng nhằm tìm kiếm thêm và phát triển thêm các sản phẩm hay khách hàng mới, dần khắc phục sự phụ thuộc nhiều vào khách hàng lớn. Tăng cường quảng bá để sản xuất khuôn thương phẩm.
- Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch bảo dưỡng, cải tạo nâng cấp thiết bị hiện có, đảm bảo hoạt động ổn định hơn. Rà soát các thiết bị cũ để đánh giá nhằm xây dựng kế hoạch đầu tư thay thế thiết bị mới theo hướng tiên tiến, hiện đại và chất lượng cao hơn để có thể đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng và thị trường. Dự kiến năm 2019 sẽ đầu tư thiết bị mới khoảng 80 tỷ đồng.
- Củng cố và nâng cao chất lượng quản trị, hoàn thiện các biện pháp quản lý nhằm nâng cao trách nhiệm của các cá nhân hoặc đơn vị quản lý, nâng cao chất lượng công đoạn và sử dụng hiệu quả nguyên, nhiên liệu. Rà soát mọi hoạt động để tiết giảm chi phí vật tư, giờ công, lao động để đạt hiệu quả kinh tế tốt nhất. Tăng cường công tác nâng cao chất lượng thiết kế, chế tạo khuôn, sửa chữa khuôn để giảm khâu hoàn thiện, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm ngay từ khi phát triển sản phẩm mới nhằm đạt mục tiêu giá cạnh tranh mà vẫn có hiệu quả. Rà soát các khuôn hiện có để lập kế hoạch cải tiến kết cấu, cải tiến công phun, giảm hao phí nhựa và giảm phát sinh vĩa, nhằm tăng năng suất, giảm lao động trong các công đoạn sản xuất.
- Tìm kiếm thêm các khách hàng mới, phát triển sản xuất khuôn thương mại để tăng doanh thu, tương xứng với năng lực, quy mô của Công ty chế tạo khuôn ANMOULD (CTY con của HPC).
- Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ để đáp ứng theo yêu cầu quản lý và phát triển của Công ty.

- Hỗ trợ tích cực và chỉ đạo sát sao, kịp thời Ban điều hành để thực hiện tốt nhiệm vụ, kế hoạch SXKD đã đề ra, đảm bảo Công ty phát triển ổn định, bền vững.
- Hoàn thành việc ứng dụng quản lý bằng phần mềm ERP với module quản trị hàng hóa, vật tư, hạch toán kế toán vào ứng dụng trong tác nghiệp của khối nghiệp vụ, đảm bảo phân tích kinh tế chính xác, kịp thời tiến độ báo cáo của công ty đại chúng. Tiếp tục triển khai module phần mềm quản trị nhân sự, tiền lương, đào tạo trong năm 2019, tiến đến quản lý toàn bộ hoạt động của Công ty bằng phần mềm ERP. Đồng thời tiến hành triển khai việc ứng dụng quản lý bằng tin học trong tất cả các Công ty thành viên của Tổng Công ty Nhựa Hà nội.
- Tăng cường hợp tác chặt chẽ với các cổ đông thông qua việc công bố thông tin, hoạt động của Công ty tạo nên sự tin tưởng và đồng thuận cao của các cổ đông.
- Nhằm thu hút và giữ ổn định nguồn lao động; tri ân công lao đóng góp của CBCNV Công ty trong những năm vừa qua, Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu ưu đãi ESOP cho toàn thể CBCNV của Công ty với tỷ lệ 5% vốn điều lệ, thực hiện hàng năm từ nay đến 2023 (nội dung cụ thể trong tờ trình của HĐQT).
- Để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD khi công ty mở rộng quy mô sản xuất công ty dự kiến sẽ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ.

2. Một số chỉ tiêu kế hoạch cơ bản năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông:

Trên cơ sở tình hình và kết quả SXKD năm 2018, với những khó khăn và thuận lợi như đã trình bày, kết hợp với các thông tin từ khách hàng và thị trường, HĐQT xin trình Đại hội đồng cổ đông các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 cơ bản như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019 (SL hợp nhất)
1	Tổng doanh thu	đồng	1.130.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	đồng	67.000.000.000
3	Tỷ lệ cổ tức	%	10
4	Thù lao HĐQT, BKS năm 2018	Đồng	540.000.000

Đánh giá chung: HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã đề ra. Tình hình SXKD ổn định, đạt được kết quả khả quan và tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty. Tình hình tài chính lành mạnh, vốn được bảo toàn và phát triển.

HDQT mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, ủng hộ và chia sẻ của các cổ đông. HDQT, Ban điều hành và tập thể CBCNV Công ty sẽ nỗ lực hết mình đưa Công ty vượt qua các khó khăn của năm 2019, phấn đấu thực hiện hoàn thành kế hoạch đã đề ra tại Đại hội này và xây dựng Công ty phát triển ổn định, bền vững, đem lại lợi nhuận hợp lý cho các cổ đông, đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động và đóng góp nhiều lợi ích thiết thực cho xã hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Các Cổ đông
- Thành viên HDQT
- Ban kiểm soát
- Lưu Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Quốc Trung



Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2019

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018
VÀ DỰ BÁO KẾ HOẠCH NĂM 2019**

I. Tình hình chung:

Năm 2018, công ty phải đối mặt với rất nhiều khó khăn: Cạnh tranh ngày càng quyết liệt với các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài và trong cùng hệ thống nhà cung cấp của các công ty lớn, ảnh hưởng lớn nhất và trực tiếp từ việc khách hàng chiếm tỷ trọng doanh thu cao nhất của công ty là Công ty Honda Việt Nam, yêu cầu giảm giá nhiều model chủ lực theo giá nguyên liệu rẻ và kiểm soát giá đầu vào, để đạt giá bán với giá mục tiêu rất thấp, ngoài ra vẫn yêu cầu giảm giá 4% hàng năm, yêu cầu thay thế vật liệu rẻ dần dần tất cả các model. Giá bán sản phẩm hiện nay có tính chất như hàng gia công nên doanh thu, lợi nhuận của Công ty ngày càng bị thu hẹp. Mặt khác, để đáp ứng chiến lược phát triển và yêu cầu chất lượng ngày càng cao của ngành hàng công nghiệp hỗ trợ, Công ty buộc phải tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị mới, hiện đại, nguồn vốn đầu tư từ vốn vay ngân hàng, chi phí lãi vay và chi phí khấu hao tài sản tăng, Công ty đang từng bước triển khai cải tiến công tác 5S, TPS và CCCF theo chương trình hỗ trợ từ Công ty TOYOTA Việt Nam nên phát sinh tăng một số chi phí đầu tư ban đầu, dẫn đến tăng chi phí trong năm, các yếu tố chi phí đầu vào khác như điện nước, mức lương tối thiểu của nhà nước tăng, các chi phí bảo hiểm cho người lao động đều tăng, do vậy rất khó duy trì được tốc độ tăng trưởng doanh thu và tỷ lệ lợi nhuận như các năm trước.

II. Một số chỉ tiêu kinh tế năm 2018:

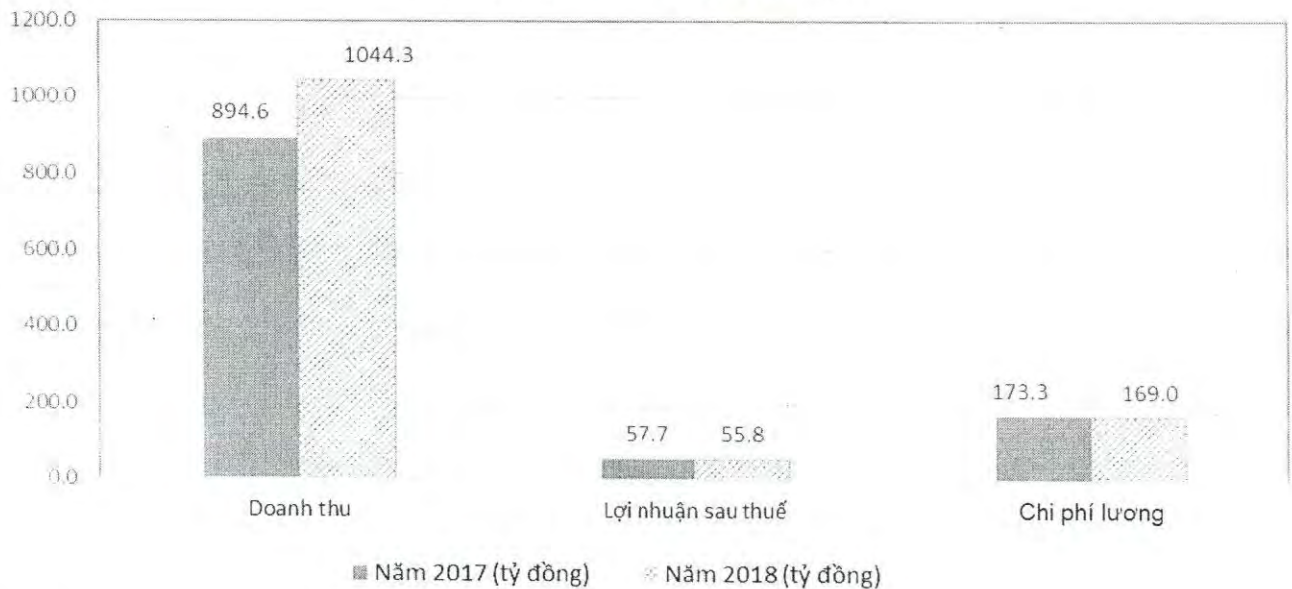
1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 hợp nhất:

Bảng 01

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2018	TH năm 2017	Thực hiện năm 2018	(%) TH 2018/ KH 2018	(%) TH 2018/TH 2017
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Tổng Doanh thu	Đồng	928,300,000,000	894.600.536.511	1.044.377.471.959	112,50	116,74
1,1	Doanh thu bán hàng	“	907,000,000,000	889.903.672.728	1.029.380.904.773		
1,2	Doanh thu HĐTC	“	13,500,000,000	331.554.634	5.129.980.122		
1,3	Thu nhập khác	“	7,800,000,000	4.365.309.149	9.866.587.164		
2	Giá vốn	“	794,650,000,000	744.345.796.403	892.468.248.267	112,31	119,90
3	Chi phí tài chính	“	1,600,000,000	4.963.435.349	936.746.573	58,54	18,87
4	Chi phí bán hàng	“	39,900,000,000	37.725.676.944	42.060.067.603	105,41	111,49
5	Chi phí quản lý	“	38,750,000,000	34.151.217.042	38.438.092.147	112,55	99,19

6	Chi phí khác	“	0	953.818.378	432.061.941		45,29
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	“	53,400,000,000	72.460.592.395	70.042.255.428	142,36	104,91
8	Lợi nhuận sau thuế	“	42,720,000,000	57.765.181.270	55.833.775.169	144,69	89,70
9	Nộp ngân sách	“	38,500,000,000	40.047.463.060	42.957.941.995	111,58	107,27
10	Lao động bình quân	Người	1,534	1.586	1.464	95,43	92,3
11	Thu nhập bình quân người lao động	đ/ng/th	11,535,301	10.740.806	11.250.113	97,53	104,74
12	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	4,6	6,45	5,35	116,3	82,94

Doanh thu - Lợi nhuận



2. Đánh giá các chỉ tiêu kinh tế năm 2018:

- Doanh thu hợp nhất năm 2018 đạt 1.044,3 tỷ đồng (tăng 149,7 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước và đạt 112,5% so với kế hoạch năm 2018).
- Thu nhập bình quân của người lao động đạt 11,2 Tr.đồng/ng/th (tăng 0,5 trđ/ng/th so với cùng kỳ năm trước, so với KH năm 2018 thì giảm 0,28 trđ/ng/th, là do tháng 6/2018 VIEXIM thực hiện trả lương qua tài khoản dẫn đến thu nhập thực nhận của người lao động lân 01 tháng.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2018 đạt 55,8 tỷ đồng, giảm 1,9 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, sở dĩ doanh thu tăng nhưng lợi nhuận giảm chủ yếu là do:
- + Chi phí tiền lương năm 2018 tăng 24,5 tỷ đồng so với năm 2017 là do tăng lương cho người lao động nhằm đảm bảo nguồn nhân sự do mặt bằng thu nhập của khu vực có sự cạnh tranh gay gắt, mặt khác quỹ lương tăng do công ty thay đổi chính sách chi

thường các ngày lễ tết các năm trước được chi từ nguồn quỹ khen thưởng tuy nhiên năm 2018 chi vào nguồn quỹ lương.

- + Chi phí công cụ dụng cụ phân bổ tăng 2,9 tỷ đồng.
- + Các sản phẩm HVN đã áp dụng giá CPS (mua nguyên liệu theo chỉ định) kể cả vật liệu PA6, PA66, PPGF20 có chênh lớn cũng đang thay dần, giá nguyên liệu sát với giá thực tế mua, ngoài ra giá PVN cũng bị giảm 2,5% trong năm 2018 làm giảm lợi nhuận năm 2018 so với cùng kỳ năm 2017.
- + Nhóm sản phẩm VMEP có giá nguyên liệu chỉ định tăng cao trong khi khách hàng không chấp nhận tăng giá, Công ty cũng đã quyết liệt đàm phán và tháng 6/2018 đã được chấp nhận tăng giá có hồi tố từ thời điểm tháng 4/2018, tuy nhiên sản xuất Quý I bị ảnh hưởng lợi nhuận nhóm này giảm sâu, dù Công ty đã có nhiều biện pháp cải tiến, kể cả thay nguyên liệu.

Các yếu tố ảnh hưởng lợi nhuận đã được dự báo từ đầu năm trong báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông ngày 23/4/2018.

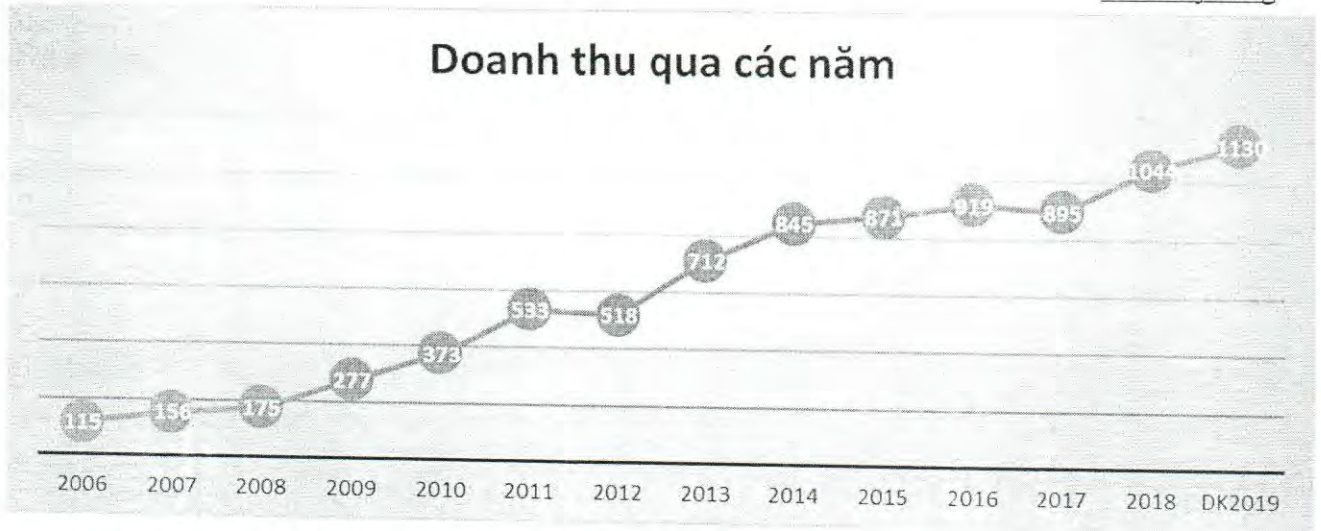
- Ngoài ra có một số yếu tố làm tăng lợi nhuận năm 2018:
 - + Chi phí tài chính giảm 4 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2017.
 - + Doanh thu tài chính tăng 4,8 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2017. Do tối ưu hóa được dòng tiền nhân rồi.
 - + Thu nhập khác tăng 5,5 tỷ đồng (Do phát sinh khoản HVN bồi thường 8,9 tỷ đồng do ngừng sản xuất một số SP chưa phân bổ hết CP khấu hao, tuy nhiên thu nhập từ thanh lý tài sản năm 2018 thấp hơn năm trước)
 - + Chi phí khấu hao giảm 27,1 tỷ đồng (do điều chỉnh phương pháp trích khấu hao: năm 2017 trích khấu hao nhanh 2 lần so với PP khấu hao theo đường thẳng, năm 2018 không trích khấu hao nhanh)
 - + Các hoạt động nỗ lực cải tiến giảm chi phí bằng giảm công đoạn, giảm lao động, sử dụng nguyên liệu thay thế với giá thấp hơn giá thành (nêu tại mục Công tác VA cải tiến).
 - + Chi phí vận tải tăng 2,1 tỷ đồng nguyên nhân là do nhà xưởng chật Công ty phải thuê kho chứa nguyên liệu và sản phẩm tại Phố Nối (Hưng Yên)

Ngoài các yếu tố trên làm ảnh hưởng đến lợi nhuận, về mặt chủ quan, lãnh đạo Công ty đã nhận thức được tình hình SXKD sẽ ngày càng khó khăn, buộc phải tính toán các biện pháp để tiết giảm chi phí, thu thêm lợi nhuận, phấn đấu giá cạnh tranh, thu hút nhiều sản phẩm từ các khách hàng hiện có, tìm kiếm phát triển thêm khách hàng mới, nhằm tăng hiệu quả và phát triển. BĐH Công ty đã đề ra nhiều giải pháp tiết giảm chi phí, tăng năng suất lao động như: kiểm soát tồn kho nguyên liệu, kiểm soát bao bì quay vòng, thu hồi nilon quay vòng từ HVN và các khách hàng khác, các biện pháp giảm chi phí văn phòng, phụ liệu phục vụ sản xuất, kiểm soát giờ công hữu ích, đầu tư thiết bị ép phun mới, cải tiến khuôn, cải tiến thao tác, nhằm tăng năng suất lao động, giảm lượng lao động bố trí trên từng máy... nhờ vậy dù nhiều chi phí tăng cao trong năm, nhưng tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu đạt 5,35% tăng 16,3% so với kế hoạch đề ra, công ty đảm bảo nộp ngân sách đầy đủ đúng thời hạn.

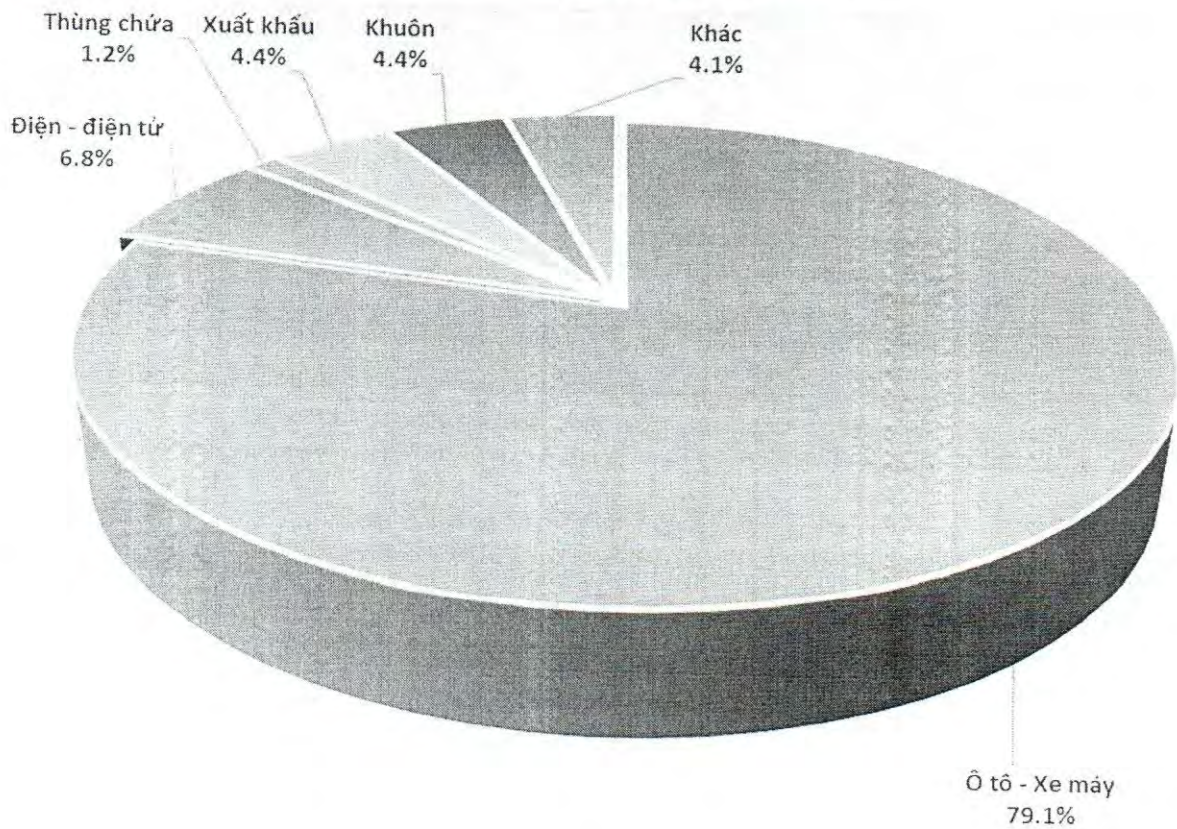
3. Doanh thu bán hàng:

3.1 Doanh thu từ 2006 - 2018 và dự báo năm 2019:

DVT: Tỷ đồng



3.2. Doanh thu 2018 theo nhóm sản phẩm và khách hàng:



Đánh giá chung: Trong năm 2018 doanh thu theo nhóm sản phẩm của hầu hết các ngành đều tăng. Trong đó, linh kiện ô tô, xe máy tăng 10%; linh kiện điện tử - điện lạnh tăng 74%; khuôn tăng 567%; xuất khẩu giảm 28%; thùng chứa – Pallet giảm 27%; khác tăng 257%.

II. Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động nhiệm kỳ II (2014-2019) hợp nhất:

Bảng 02

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2014	TH năm 2015	TH năm 2016	TH năm 2017	Thực hiện năm 2018	(%) TH 2018/ TH 2014
A	B	C	1	2	3	4	5	6=5/1
1	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	844.529	871.450	919.554	894.600	1.044.377	123,66
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	“	97.758	104.206	92.412	72.460	70.042	71,65
3	Lợi nhuận sau thuế	“	76.451	81.310	74.216	57.765	55.834	73,03
4	Tổng tài sản	“	376.762	464.357	479.384	448.767	527.071	139,89
5	Vốn chủ sở hữu bq	“	193.004	244.964	282.992	297.649	320.705	155,70
6	Tỷ suất LNST/Doanh thu	%	9,05	9,33	8,07	6,45	5,35	59,11
7	Tỷ suất LNST/VCSH bq	%	39,61	33,19	26,22	19,41	17,41	43,95
8	Tỷ lệ cổ tức	%	30	30	30	20	10	33,33

III. Các hoạt động khác:

1. Về hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban điều hành:

- Lãnh đạo Công ty luôn chỉ đạo và giám sát các đơn vị tham mưu, chủ động cân đối năng lực sản xuất hiện có nhằm đáp ứng tốt yêu cầu của kế hoạch sản xuất, phân tích hiệu quả sản xuất kinh doanh hàng tháng, hàng quý và hàng năm để đưa ra các giải pháp kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả và mục tiêu đã đề ra.
- Ban điều hành duy trì các cuộc họp chất lượng đầu giờ, đưa ra các ý kiến chỉ đạo kịp thời cho các đơn vị về điều hành sản xuất và chất lượng sản phẩm, giảm thiểu sản phẩm hỏng và đề xê phát sinh trong sản xuất. Nâng cao công tác quản lý đề xê phát sinh trong sản xuất và công tác thống kê đánh giá tìm nguyên nhân khắc phục.
- Thực hiện rà soát lại các quy trình sản xuất, hoàn thiện thao tác sản phẩm, hợp lý hoá sản xuất, cải tiến tăng năng suất lao động, giảm chi phí SX.
- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát kế hoạch sản xuất, việc quản lý vật tư, phụ liệu sản xuất; chấn chỉnh kịp thời công tác chuẩn bị điều kiện cho sản xuất. Cân đối mức tồn kho vật tư, hàng hoá đảm bảo nhu cầu sản xuất, tiết kiệm, phù hợp với biến động của thị trường.

- Chỉ đạo và đưa ra nhiều giải pháp quản lý vật tư chính, phụ liệu, văn phòng phẩm nhằm quản lý chặt chẽ trong khâu sử dụng và tái sử dụng, các loại bao bì, thùng đựng cũng được quản lý chặt chẽ tránh thất thoát, giảm chi phí.
- Chỉ đạo thực hiện có tốt công tác 5S tại các đơn vị, triển khai thực hiện các hạng mục cải tiến tháo lắp khuôn nhanh, bảo dưỡng chủ động máy móc thiết bị và khuôn, bố trí máy sản xuất theo phương thức Tei Tei với sự hỗ trợ của TOYOTA Việt Nam.
- Chỉ đạo triển khai đầu tư nâng cấp phần cứng hệ thống quản lý tin học tại công ty triển khai quyết liệt việc thử nghiệm phần mềm các module về quản trị hàng hóa, vật tư, kho tàng và giá thành.

2. Công tác chỉ đạo cải tiến tăng năng suất, nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết giảm chi phí:

2.1. Cải tiến nâng cao năng suất lao động:

Trong năm 2018 lãnh đạo công ty đã chỉ đạo các đơn vị KTCN, KTTK, PXCN... bám sát sản xuất tìm các giải pháp nâng cao năng suất lao động, giảm lao động trên dây chuyền, hợp lý hóa các thao tác của người lao động (giảm các thao tác thừa, di chuyển không hợp lý...), tập trung vào các sản phẩm sản lượng lớn, bố trí nhiều lao động để khảo sát, cải tiến. Kết quả trong năm 2018, công tác cải tiến đạt được nhiều hiệu quả, nhiều hoạt động cải tiến được đưa vào sản xuất, cụ thể như sau: PXCN thực hiện tăng được mức của 145 sản phẩm, mức tăng bình quân: 11%; Tại bộ phận KCS đã khảo sát cắt giảm 100% với 43 chi tiết và tăng mức kiểm cho 52 chi tiết, mức tăng bình quân là 18,3% và giảm được 33 lao động tại đơn vị KCS; Khảo sát thay đổi màu thùng đồng bộ từ khâu sản xuất đến khi giao cho khách hàng và tăng mức đóng hàng tại PXXLNL đã giảm được 25,46 lao động cho PXXLNL.

2.2. Thu hồi bao bì, nilon quay vòng:

Việc kiểm soát, quản lý và thu hồi nilon quay vòng từ khách hàng trong năm 2018 vẫn triển khai và thực hiện khá tốt. Tổng số lượng nilon thu hồi trong năm 2018 từ khách hàng đạt 315,3 tấn, đạt tỉ lệ thu hồi 92%. Trong đó số lượng tái sử dụng đạt 258,5 tấn, tương đương giá trị thu hồi đạt 9,39 tỷ đồng.

2.3. Các hoạt động VA – Tiết giảm chi phí:

Trong năm 2018, Công ty đã triển khai các hoạt động liên quan đến tiết giảm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty, Trong đó, tăng năng suất: 145 chi tiết; Cải tiến khuôn và rà soát công đoạn để giảm lao động: 21 chi tiết; cải tiến khuôn giảm cuống: 23 bộ khuôn và tìm kiếm nguyên liệu giá rẻ có chất lượng tương đương thay thế: 05 loại, Kết quả thực hiện trong năm 2018 như sau:

Bảng 03:

STT	Hạng mục cải tiến	Hiệu quả thu được (đồng)	Ghi chú

1	Tăng năng suất	2.926.584.835	Tại máy ép phun
2	Giảm lao động	2.759.588.963	Tại PXCN, Tổ VC và Giao hàng
3	Cải tiến khuôn	601.595.780	Giảm cuống phun
4	Thay đổi nguyên liệu	3.411.440.354	PP 744J, PP67902, PP 3204, PP 120GB, Màng bảo vệ
	Tổng cộng:	9.699.209.933	

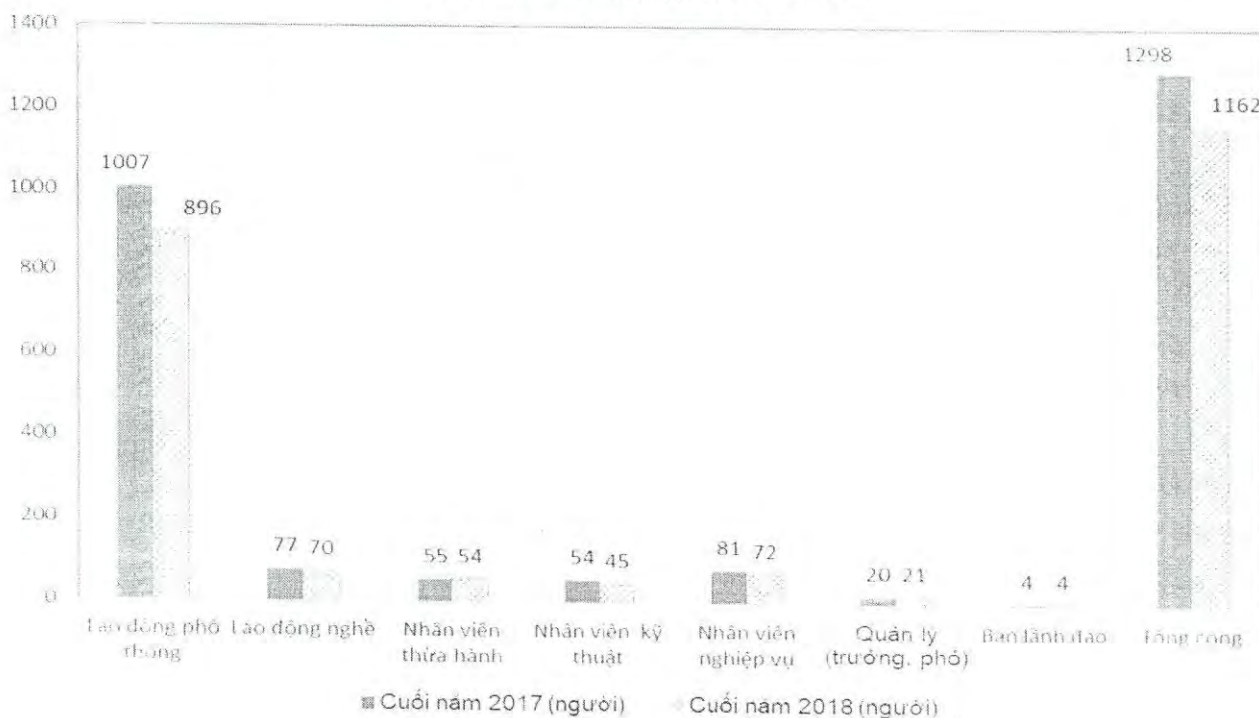
Trong năm 2019 Công ty tiếp tục ưu tiên triển khai:

- Rà soát lại các khuôn chất lượng kém, phát sinh nhiều bavia để cải tiến khuôn nhằm tiết giảm lao động trong công đoạn sản xuất.
- Rà soát công việc đang thực hiện tại một số đơn vị có số lượng lao động lớn như PXCN, PXXLNL, KCS, Tổ VC-GH phòng KHSX trên cơ sở đó xây dựng dòng chảy sản xuất cho từng công việc cụ thể, tìm ra điểm bất hợp lý, lãng phí để cắt giảm lao động.

Bên cạnh đó Công ty tiếp tục duy trì sử dụng, tìm kiếm và thử nghiệm một số loại nguyên liệu mới giá cạnh tranh có chất lượng tương đương để thay thế loại đang sử dụng, đồng thời tiếp tục duy trì việc nhập khẩu trực tiếp một số nguyên liệu như PP MTECH, PP 20GF của Machino và tập trung tìm kiếm nguyên liệu giá rẻ để thay thế một số nguyên liệu sử dụng số lượng lớn như PP GF, PP Copolymer.

3. Công tác lao động (số liệu hợp nhất HPC + Viexim):

Cơ cấu lao động năm 2018



Nhận xét chung: Tổng lao động năm 2018 giảm 10,5% so với tổng năm 2017, giảm hầu hết ở tất cả các vị trí, trong đó giảm nhiều ở lao động phổ thông do áp dụng 5S, công việc tiêu chuẩn của TMV. Công tác tuyển dụng bổ sung lao động ở HPC hầu hết đáp ứng được nhu cầu tại các đơn vị, đầu năm tuy khó khăn do tác động bởi sự khan hiếm lao động trong vùng, lượng tuyển dụng của các công ty xung quanh đều lớn, sức hút của Công ty chưa hấp dẫn bằng các doanh nghiệp xung quanh trên cùng địa bàn. Tuy nhiên sau khi cải tiến công tác tiền lương vào tháng 4/2018, sức hút của Công ty lớn hơn, công tác tuyển dụng lao động cũng dễ hơn.

4. Công tác đầu tư:

Năm 2018, do có sự thay đổi cổ đông lớn nhiều lần nên công tác đầu tư còn chậm chưa đáp ứng yêu cầu, trong năm 2018 mới chỉ đầu tư được một số thiết bị phụ trợ và phần mềm quản trị, các thiết bị chính được chuyển sang thực hiện vào năm 2019.

Danh mục đầu tư năm 2018

Bảng 04

Tên thiết bị	Số lượng (cái/bộ)	Kinh phí đầu tư (VNĐ)
I. Đầu tư tại HPC		8.262.994.567
Máy đo độ nhám bề mặt	01	119.577.200
Khuôn HVN	07	1.104.008.328
Xe nâng	01	515.000.000
Phần mềm thiết kế khuôn	02	4.067.650.200
Máy cấp nhựa	01	33.321.000
Máy hút nguyên liệu tự động	01	48.062.000
Tay gấp SP	10	2.343.091.839
Điều hòa	01	32.284.000
II. Đầu tư tại VIEXIM		54.500.000
Điều hòa	01	54.500.000
Tổng giá trị đầu tư hợp nhất		4.249.844.367

Các máy móc thiết bị và khuôn mẫu đều đã được đưa vào khai thác kịp thời, đáp ứng tốt yêu cầu tăng sản lượng sản phẩm, chế tạo khuôn kịp tiến độ và giao hàng cho Công ty Honda VN, Panasonic, Piaggio, Toyota VN và nhu cầu xuất khẩu đi thị trường Nhật Bản.... Riêng phần mềm ERP đã vận hành chạy thử trong quý IV/2018.

IV. Dự kiến KHSXKD năm 2019 và các giải pháp thực hiện:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019: Các căn cứ xây dựng KHSXKD:

- Theo dự báo năm 2019, kinh tế trong nước vẫn rất nhiều biến động do ảnh hưởng của tình hình kinh tế-chính trị thế giới, tỷ giá ngoại tệ biến động, giá nguyên liệu đang có

xu hướng tăng cao, cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các doanh nghiệp cùng ngành nghề, nên việc phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Mặt khác, xu hướng các công ty nước ngoài đầu tư vào Việt nam đều áp dụng chính sách chỉ định và kiểm soát giá mua nguyên liệu đầu vào, chỉ cho phép nhà cung cấp áp dụng tỷ lệ quản lý và lợi nhuận theo một tỷ lệ ấn định thấp.

- Ngoài ảnh hưởng khó khăn chung như vậy, công ty còn bị ảnh hưởng kép vì đã và đang cung cấp cho Honda Việt Nam rất nhiều linh kiện từ ngày đầu, khôn đã cũ, chi phí gia công đã cải tiến tiết giảm nhiều lần theo chính sách giảm giá hàng năm, yếu tố này ảnh hưởng đến lợi nhuận các năm tới rất lớn.
- Thêm nữa, rất nhiều máy móc thiết bị của công ty đã cũ nên không đáp ứng được yêu cầu của sản xuất các sản phẩm chất lượng đòi hỏi ngày càng cao, Công ty đã phải từng bước đầu tư thay thế thiết bị mới của Nhật Bản bằng vốn vay ngân hàng do vậy chi phí lãi vay và chi phí khấu hao tài sản tăng, các yếu tố chi phí đầu vào khác như điện nước, mức lương tối thiểu của nhà nước tăng, mặt bằng nhà máy chật hẹp dẫn đến chi phí vận chuyển nội bộ tăng.
- Năm 2019 Công ty sẽ cơ cấu lại MMTB giữa hai nhà máy HPC và Viexim nhằm khai thác tối ưu diện tích mặt bằng và đạt hiệu quả về chi phí, giảm chi phí vận chuyển nội bộ và tối ưu tuyến giao hàng cho khách hàng. Tuy nhiên năm đầu tiên cơ cấu lại mạnh mẽ nên sẽ có khoảng thời gian bị tăng chi phí về lao động do có khoảng trùng lắp trong thời gian di chuyển máy, chi phí về tăng hàng tồn kho, chi phí khấu hao tăng do đầu tư để đáp ứng cân bằng năng lực hai nhà máy sẽ làm tăng chi phí chung trong năm 2019.
- Tiên lượng trước tình hình và xu hướng phát triển của sản phẩm PTXM sẽ giảm sút, Ban lãnh đạo Công ty cũng đã nỗ lực tìm kiếm thêm khách hàng và phát triển sản phẩm mới: Sẵn sàng năng lực cho sản xuất phụ tùng ô tô. Tuy nhiên, thị trường ngày càng cạnh tranh gay gắt không chỉ trong nước mà còn cạnh tranh với giá cả của các công ty tại Ấn độ, Trung Quốc, Indonesia, trong khi họ có nhiều lợi thế khách quan như giá nguyên liệu rẻ hơn các doanh nghiệp trong nước và việc phát triển sản phẩm mới cũng phải mất nhiều thời gian, không thể ngay một sớm một chiều tăng được tỷ trọng cơ cấu sản phẩm khác để bù đắp tương ứng cho ngành PTXM như hiện nay.

Trước những khó khăn trên, BDH dự kiến một số chỉ tiêu kinh tế trong năm 2019 như sau:

2. Dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019:

Bảng 06:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ % KH 2017/TH 2016
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Tổng Doanh thu	Đồng	1.044.377.471.959	1.130.000.000.000	108,19
1.1	Doanh thu bán hàng	Đồng	1.029.380.904.773	1.126.140.000.000	
1.2	Doanh thu HĐTC	Đồng	5.129.980.122	3.860.000.000	
1.3	Thu nhập khác	Đồng	9.866.587.164	0	
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	70.042.255.428	83.750.000.000	119,57
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	55.833.775.169	67.000.000.000	108,39
4	Lao động bình quân	Người	1.464	1.430	97,68
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	5,35	5,93	110,84

2. Kế hoạch đầu tư năm 2019:

Để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tăng cường công tác đo kiểm sản phẩm và trang bị thêm một số thiết bị gia công cắt gọt bổ sung năng lực cho bộ phận chế tạo khuôn và tăng quy mô hoạt động của công ty. BĐH dự kiến kinh phí đầu tư năm 2019 như sau:

Bảng 07

STT	Hạng mục đầu tư	Kinh phí đầu tư dự kiến (VND)	Tiến độ giải ngân dự kiến	Ghi chú
1	Đầu tư TB (máy ép phun, TTGC, TB phụ trợ, xe nâng...)	73.596.000.000	Quý I + II/2019	Đầu tư thay thế TB ép phun, đầu tư bổ sung TB phụ trợ và trung tâm gia công để tăng năng lực chế tạo khuôn)
2	Đầu tư góp vốn thành lập công ty TNHH một thành viên do HPC nắm giữ 100% vốn điều lệ	30.969.000.000	Năm 2019	Mở rộng quy mô, tăng năng lực chế tạo khuôn mẫu
3	Mua cổ phần do Công ty Cổ phần An Trung	80.000.000.000	Quý I/2019	Tỷ lệ sở hữu của Công ty Cổ phần

	Industries phát hành			Nhựa Hà Nội tại Công ty Cổ phần An Trung Industries là 88,89%..
4	Đầu tư xây dựng nhà máy	418.091.000.000	Từ quý II 2019-2020	Mở rộng quy mô sản xuất
	Tổng cộng	602.656.000.000		

3. Các biện pháp chủ yếu nhằm đạt được kế hoạch mục tiêu năm 2019:

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức công ty theo mô hình mới, hoàn thiện cơ cấu tổ chức các công ty con, cơ cấu lại sản xuất các nhóm sản phẩm và sản phẩm theo khách hàng, tiết giảm chi phí lao động tại HPC, cân đối lao động tương ứng tại Viexim, bố trí hợp lý khâu vận chuyển giao hàng đảm bảo tiết giảm chi phí.
- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, đào tạo nguồn nhân lực, hỗ trợ sắp xếp bộ máy quản lý hiệu quả các công ty con, thống nhất mô hình quản lý tập trung.
- Ưu tiên nguồn lực kết hợp với sự hỗ trợ từ TMV trong việc cải tiến toàn diện hệ thống quản lý sản xuất, quản lý chất lượng, nâng cao trình độ quản trị doanh nghiệp, trình độ quản lý sản xuất cho đội ngũ cán bộ và công nhân viên trong công ty, hướng công ty trong thời gian nhanh nhất trở thành nhà cung cấp phụ tùng ô tô chuyên nghiệp tại thị trường Việt Nam và khu vực.
- Tăng cường công tác tiếp thị quảng bá sản phẩm thông qua các hội chợ triển lãm. Tìm kiếm và phát triển thêm các sản phẩm và khách hàng mới, nâng cao năng lực nội tại về MMTB, nhân lực có kinh nghiệm trong chế tạo khuôn, ép nhựa, hướng tới ngành công nghiệp điện tử có nhu cầu sản phẩm lớn, ổn định, đòi hỏi chất lượng cao nhưng có hàm lượng giá trị lớn, nhằm giảm bớt sự phụ thuộc vào một số khách hàng quá lớn. Ưu tiên tiếp thị quảng bá phát triển thêm sản phẩm khuôn mẫu thương phẩm, tăng thêm doanh thu từ sản phẩm này.
- Đầu tư thay thế dần các máy móc thiết bị cũ theo hướng thế hệ mới hiện đại, đồng bộ với các thiết bị phụ trợ: Tay gắp sản phẩm, máy sấy nguyên liệu, máy điều khiển nhiệt độ khuôn..... Trên cơ sở đó đón đầu và đáp ứng yêu cầu cạnh tranh năng suất, chất lượng của ngành công nghiệp hỗ trợ trong cơ chế thị trường hội nhập.
- Rà soát lại lao động tại tất cả các đơn vị phòng ban, trong công đoạn sản xuất của từng sản phẩm để tìm ra và cắt bỏ lãng phí nhằm giảm lao động trong toàn nhà máy.
- Duy trì hoạt động của Ban VA (cải tiến) trên cơ sở duy trì các biện pháp quản lý kỹ thuật, quản lý vật tư, phụ liệu, cải tiến khuôn mẫu, QTCN, HDTT, cải tiến công tác điều độ ... nhằm giảm lao động, giảm thời gian làm thêm không cần thiết. Rà soát lại lưu trình dòng chảy của sản phẩm, đưa ra các cải tiến để cắt bỏ các công đoạn không tạo ra giá trị như: công đoạn hoàn thiện, sấy, đếm lại số lượng, kiểm 100%, công đoạn sang thùng, công đoạn vận chuyển ... Tiếp tục tìm nguồn nguyên liệu tương đương,

giá thấp hơn giá chỉ định của khách hàng để thay thế mà vẫn đảm bảo chất lượng, tạo tăng lợi nhuận trong các tháng tiếp theo.

- Tăng cường công tác nâng cao chất lượng thiết kế, chế tạo khuôn, sửa chữa khuôn để giảm khâu hoàn thiện, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm ngay từ khi phát triển sản phẩm mới nhằm đạt mục tiêu giá cạnh tranh mà vẫn có hiệu quả. Rà soát các khuôn hiện có để lập kế hoạch cải tiến kết cấu, cải tiến công phun, giảm hao phí nhựa và cải tiến via, nhằm tăng năng suất, giảm lao động trong công đoạn.
- Duy trì giám sát việc thực hiện triển khai 5S tại các đơn vị, đồng thời giám sát kế hoạch thực hiện các hạng mục cải tiến (SW, Dandori, Teitei, bảo dưỡng chủ động...) đã xác nhận với TMV.
- Duy trì và tăng cường công tác tuyển dụng thường xuyên liên tục đảm bảo về số lượng, chất lượng nguồn nhân lực cho kế hoạch năm 2019.
- Đưa phần mềm ERP với module quản trị hàng hóa, vật tư, hạch toán kế toán, quản lý thiết bị vào ứng dụng trong tác nghiệp của khối nghiệp vụ, đảm bảo phân tích kinh tế chính xác, kịp thời báo cáo của công ty đại chúng quy mô lớn.

**T/M BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Bùi Thanh Nam



CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI
HANOI PLASTICS JOINT STOCK COMPANY

GIẤY ĐỀ CỬ
ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI

Kính gửi: - BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI

Tên cổ đông/Người đại diện nhóm cổ đông:

CMTND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:..... Ngày cấp

Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu:.....cổ phần.

Bằng chữ:.....

Tương ứng:.....% Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nhất trí đề cử:

Ông (bà):.....

CMTND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:.....

Trình độ chuyên môn:.....

Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu:.....cổ phần.

(*Bằng chữ:*)

Làm ứng viên tham gia để bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội.

.....Ngày tháng năm 2019

CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(*Ký và ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức*)

Hồ sơ kèm theo:

- + Đơn ứng cử/đề cử (*theo mẫu*)
- + Tóm tắt lý lịch ứng cử viên có dán ảnh 4x6 (*theo mẫu*)
- + Giấy ủy quyền áp dụng đối với nhóm cổ đông đề cử (*theo mẫu*)
- + Bản sao công chứng CMND/CCCD/Hộ chiếu
- + Bản sao công chứng các văn bằng chứng chỉ
- + Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo quy định của pháp luật.



CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI
HANOI PLASTICS JOINT STOCK COMPANY

GIẤY ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI

Kính gửi: - BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI

Họ và tên người ứng cử:
CMTND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp
Nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn:.....
Trình độ chuyên môn:.....
Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu:.....cổ phần.
(*Bằng chữ:.....*)
Tương ứng:.....% Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đề nghị Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội cho tôi được tự ứng cử làm ứng cử viên tham gia đề bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân, thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội.

Tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ gửi kèm.

Xin trân trọng cảm ơn!

.....Ngày tháng năm 2019

Người ứng cử

(*Ký và ghi rõ họ tên*)

Hồ sơ kèm theo:

- + Đơn ứng cử/đề cử (*theo mẫu*)
- + Tóm tắt lý lịch ứng cử viên có dán ảnh 4x6 (*theo mẫu*)
- + Giấy ủy quyền áp dụng đối với nhóm cổ đông đề cử (*theo mẫu*)
- + Bản sao công chứng CMND/CCCD/Hộ chiếu
- + Bản sao công chứng các văn bằng chứng chỉ
- + Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo quy định của pháp luật.



CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI
HANOI PLASTICS JOINT STOCK COMPANY

GIẤY ĐỀ CỬ
ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI

Kính gửi: - BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI

Tên cổ đông/Người đại diện nhóm cổ đông:

CMTND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:..... Ngày cấp

Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu:.....cổ phần.

(*Bằng chữ:*)

Tương ứng:.....% Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nhất trí đề cử:

Ông (bà):.....

CMTND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:.....

Trình độ chuyên môn:.....

Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu:.....cổ phần.

(*Bằng chữ:*)

Làm ứng viên tham gia để bầu làm thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội.

.....Ngày tháng năm 2019
CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG
(*Ký và ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức*)

Hồ sơ kèm theo:

- + Đơn ứng cử/đề cử (*theo mẫu*)
- + Tóm tắt lý lịch ứng cử viên có dán ảnh 4x6 (*theo mẫu*)
- + Giấy ủy quyền áp dụng đối với nhóm cổ đông đề cử (*theo mẫu*)
- + Bản sao công chứng CMND/CCCD/Hộ chiếu
- + Bản sao công chứng các văn bằng chứng chỉ
- + Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo quy định của pháp luật.



CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI
HANOI PLASTICS JOINT STOCK COMPANY

GIẤY ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI

Kính gửi: - BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI

Họ và tên người ứng cử:
CMTND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp
Nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn:.....
Trình độ chuyên môn:.....
Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu:.....cổ phần.
(*Bằng chữ:.....*)
Tương ứng:.....% Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đề nghị Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội cho tôi được tự ứng cử làm ứng cử viên tham gia đề bầu làm thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban Kiểm soát tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân, thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của cổ đông để hoàn thành đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ gửi kèm.

Xin trân trọng cảm ơn!

.....Ngày tháng năm 2019
Người ứng cử
(*Ký và ghi rõ họ tên*)

Hồ sơ kèm theo:

- + Đơn ứng cử/đề cử (*theo mẫu*)
- + Tóm tắt lý lịch ứng cử viên có dán ảnh 4x6 (*theo mẫu*)
- + Giấy ủy quyền áp dụng đối với nhóm cổ đông đề cử (*theo mẫu*)
- + Bản sao công chứng CMND/CCCD/Hộ chiếu
- + Bản sao công chứng các văn bằng chứng chỉ
- + Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo quy định của pháp luật.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

....., ngày tháng năm 2019

GIẤY ỦY QUYỀN

(Ký hồ sơ đề cử UCV tham gia để bầu làm thành viên HĐQT/BKS)

**Kính gửi: - BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI**

Chúng tôi, các cổ đông:

STT	Tên cổ đông	CMTND/CCCD/ĐKKD		Số cổ phần sở hữu
		Số	Ngày cấp, nơi cấp	
	Tổng cộng			
				Chiếm%/ Vốn điều lệ

Nhất trí ủy quyền cho:

Ông/bà:.....

CMTND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....

Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Đại diện cho nhóm cổ đông ký hồ sơ đề cử ứng cử viên tham gia để bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung ủy quyền.

Trân trọng!

CÁC CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

THAM GIA TẠI CÁC ĐƠN VỊ TỔ CHỨC KHÁC

(Kê khai các Công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác)

Tên công ty	Địa chỉ	Giấy CNĐKKD	Ngày cấp/Nơi cấp CNĐKKD	Chức vụ	Tỷ lệ vốn góp

KÊ KHAI CÁC LỢI ÍCH CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY (nếu có)

Tôi xin cam đoan các thông tin khai trên là chính xác, đầy đủ và trung thực. Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin này.

Hà Nội, Ngày tháng năm 2019
NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ và tên)

KÊ KHAI CÁC LỢI ÍCH CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY (nếu có)

Tôi xin cam đoan các thông tin khai trên là chính xác, đầy đủ và trung thực. Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin này .

Hà Nội, Ngày tháng năm 2019

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ và tên)

CÔNG TY CP NHỰA HÀ NỘI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019



PHIẾU BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông/đại diện cổ đông: Nguyễn Văn A

MÃ ĐẠI BIỂU: 001

SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU HOẶC/ VÀ ĐẠI DIỆN:

10.000

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP NHỰA HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 1 tháng 3 năm 2019

THƯ MỜI HỌP

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Nhựa Hà Nội

Hội đồng quản trị Công ty CP Nhựa Hà Nội xin trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông về tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Nhựa Hà Nội cụ thể như sau:

1. Thời gian: 08h ngày 26/3/2019 (Thứ ba)

2. Địa điểm: Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội

3. Địa chỉ: Tổ 12 - phường Phúc Lợi - quận Long Biên - TP Hà Nội

4. Nội dung chính của Đại hội:

- Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty năm 2018, nhiệm kỳ II (2014-2019) và phương hướng hoạt động năm 2019;
- Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018;
- Thông qua báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán;
- Bầu thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2019-2024);
- Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2019;
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, phương án chia cổ tức năm 2018, dự kiến cổ tức năm 2019;
- Thông qua các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

5. Điều kiện tham dự Đại hội:

- Tất cả các cổ đông phổ thông sở hữu hoặc được ủy quyền đại diện sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty cổ phần Nhựa Hà Nội (mã chứng khoán NHH) tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (ngày 07/3/2019) hoặc được ủy quyền đại diện sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty CP Nhựa Hà Nội. Cổ đông không trực tiếp dự họp có thể nhóm lại và cử đại diện tham dự hoặc ủy quyền cho người khác thay mặt mình tham dự họp và thực hiện các quyền của người ủy quyền.
- Việc ủy quyền phải được làm bằng văn bản theo mẫu và có ký xác nhận, đóng dấu (nếu có) hợp lệ.
- Khi đến tham dự Đại hội xin vui lòng mang theo CMTND/CCCD hoặc Hộ chiếu, giấy xác nhận/ủy quyền để đăng ký tư cách cổ đông dự Đại hội.

6. Xác nhận tham dự Đại hội:



- Để giúp công tác chuẩn bị tiếp đón cổ đông được chu đáo, đề nghị quý cổ đông **xác nhận việc tham dự (hoặc ủy quyền tham dự)** theo mẫu đính kèm tới:

Ban tổ chức Đại hội Công ty CP Nhựa Hà Nội;

Địa chỉ: Tổ 12 - phường Phúc Lợi - quận Long Biên - Hà Nội

Điện thoại: 024 38756888

Fax: 024 38756884, 024 38755857

Email: giang@hpcvn.vn

Thời gian: Trước 16h00 ngày 22 /3/2019 (nếu gửi qua đường bưu điện thì căn cứ theo dấu bưu điện nơi đến hoặc có thể xác nhận qua điện thoại, Fax, email nêu trên).

6. Nộp hồ sơ ứng cử đề cử:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền đề cử ứng cử viên HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- **Để giúp Ban tổ chức công bố danh sách ứng cử đề cử theo đúng quy định, đề nghị cổ đông nộp hồ sơ ứng cử đề cử cho Ban tổ chức thời gian chậm nhất là 16 giờ 00 phút ngày 20 tháng 3 năm 2019** (căn cứ theo dấu bưu điện nơi đến)

- Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

Hồ sơ ứng cử/đề cử để bầu làm thành viên HĐQT:

- + Đơn ứng cử/đề cử (*theo mẫu*)
- + Tóm tắt lý lịch ứng cử viên có dán ảnh 4x6 (*theo mẫu*)
- + Giấy ủy quyền áp dụng đối với nhóm cổ đông đề cử (*theo mẫu*)
- + Bản sao công chứng CMND/CCCD/Hộ chiếu
- + Bản sao công chứng các văn bằng chứng chỉ
- + Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ ứng cử/đề cử để bầu làm thành viên BKS:

- + Đơn ứng cử/đề cử (*theo mẫu*)
- + Tóm tắt lý lịch ứng cử viên có dán ảnh 4x6 (*theo mẫu*)
- + Giấy ủy quyền áp dụng đối với nhóm cổ đông đề cử (*theo mẫu*)
- + Bản sao công chứng CMND/CCCD/Hộ chiếu
- + Bản sao công chứng các văn bằng chứng chỉ

8. Gửi kèm theo thông báo này các tài liệu:

- Mẫu giấy xác nhận/ủy quyền dự Đại hội.
- Chương trình Đại hội.

9. Tra cứu tài liệu Đại hội:

01008
NG T
PHÂN
NHỰA
À NỘ
ÊN - T.P

- **Quý cổ đông có thể tra cứu trên website: hanoiplastics.com.vn từ ngày 16/3/2019 hoặc liên hệ với Ban tổ chức Đại hội (xin vui lòng liên hệ bà Giang, đt: 024.38756888) để được cung cấp các tài liệu cụ thể:**
- + Tờ trình các nội dung xin ý kiến Đại hội.
- + Quy chế tổ chức Đại hội.
- + Quy chế bầu cử.
- + Báo cáo của Hội đồng quản trị.
- + Báo cáo của Ban điều hành
- + Báo cáo của Ban Kiểm soát.
- + Báo cáo Tài chính riêng và hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán.
- + Mẫu hồ sơ ứng cử, đề cử.
- + Dự thảo Nghị quyết Đại hội.
- + Các tài liệu khác liên quan đến Đại hội.

10. Lưu ý:

- **Chương trình Đại hội năm 2019 rất nhiều nội dung, do vậy rất mong quý cổ đông nghiên cứu trước tài liệu Đại hội để giúp Đại hội triển khai theo đúng tiến độ thời gian dự kiến.**

Thư mời này được công bố trên website của Công ty CP Nhựa Hà Nội và gửi bưu điện đến quý cổ đông.

Trân trọng kính mời !

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Quốc Trung



Lưu ý:

- **Cổ đông, đại diện cổ đông đi dự đại hội đề nghị mang theo:**
- + **Đối với cổ đông: CMTND/CCCD hoặc Hộ chiếu và các tài liệu đã nhận kèm theo thông báo này.**
- + **Đối với người được uỷ quyền: CMTND/CCCD hoặc Hộ chiếu của Người được uỷ quyền, bản gốc giấy xác nhận/uỷ quyền và bản sao CMTND/CCCD của người uỷ quyền và các tài liệu đã nhận kèm theo thông báo này.**

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI
CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019

Thời gian : 08h00 ngày 26 tháng 3 năm 2019 (thứ ba)

Địa điểm : Hội trường Công ty CP Nhựa Hà Nội,

Địa chỉ : Tổ 12 - phường Phúc Lợi - quận Long Biên - TP Hà Nội

Điện thoại : 024 38756 888

Fax: 02438756884, 02438755857

Thời gian	Nội dung
08:00 – 08:30	<ul style="list-style-type: none">▪ Tiếp đón, kiểm tra tư cách cổ đông,▪ Phát tài liệu: Phiếu biểu quyết, phiếu ghi ý kiến, phiếu bầu cử▪ Ổn định chỗ ngồi cho cổ đông/đại diện cổ đông.
08:30 – 08:40	<p>Khai mạc Đại hội</p> <ul style="list-style-type: none">▪ Chào cờ.▪ Tuyên bố lý do và giới thiệu Đại biểu.▪ Đọc Quyết định triệu tập Đại hội cổ đông.▪ Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.▪ Giới thiệu, biểu quyết danh sách đoàn Chủ tịch Đại hội, thư ký Đại hội.
08:40 - 08:50	<ul style="list-style-type: none">▪ Biểu quyết thông qua Chương trình, Quy chế tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.
08h50:10h30	<p>Thông báo, thảo luận, biểu quyết thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none">▪ Báo cáo của Hội đồng quản trị.▪ Báo cáo của Ban điều hành.▪ Báo cáo của Ban kiểm soát.▪ Tờ trình các nội dung xin ý kiến Đại hội.▪ Thảo luận, giải đáp ý kiến của các cổ đông và biểu quyết thông qua:<ul style="list-style-type: none">+ Báo cáo của HĐQT, BDH về việc đánh giá hiệu quả HĐ SXKD năm 2018, nhiệm kỳ II (2014-2019).+ Thông qua báo cáo của BKS năm 2018.+ Thông qua Báo cáo Tài chính riêng và hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán.



Mẫu số 2

	<ul style="list-style-type: none">+ Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018.+ Thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019; mức thù lao HĐQT, BKS.+ Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn DN kiểm toán BCTC năm 2019.+ Thông qua giao dịch mua bán vật tư và cho vay với công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết và các giao dịch phát sinh có liên quan năm 2019.+ Thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng theo NQ số 42/2018/NQ-ĐHĐCĐ.+ Thông qua kế hoạch chuyển sàh giao dịch cổ phiếu NHH+ Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ+ Thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho CBCNV.+ Thông qua phương án đầu tư xây dựng nhà máy.
10h30-10h50	<ul style="list-style-type: none">▪ Biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử HĐQT và BKS▪ Công bố đơn đề cử, ứng cử▪ Tóm tắt lý lịch các ứng cử viên HĐQT, BKS▪ Bầu Ban Bầu cử▪ Hướng dẫn bầu cử
10:50 – 11:00	<ul style="list-style-type: none">▪ Các cổ đông thực hiện quyền bầu cử
11:00 – 11:45	<ul style="list-style-type: none">▪ Nghỉ giải lao
11:45 – 12:00	<ul style="list-style-type: none">▪ Công bố kết quả bầu cử▪ Các hành viên HĐQT mới ra mắt▪ Các thành viên BKS mới ra mắt
12:00 – 12:15	<ul style="list-style-type: none">▪ Ban thư ký thông qua Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2019
12:15 – 12:25	<ul style="list-style-type: none">▪ Đoàn chủ tịch thông qua Nghị quyết Đại hội.
12:25 – 12:30	<ul style="list-style-type: none">▪ Bế mạc Đại hội.



Mẫu số 2

Ghi chú: Chương trình Đại hội có thể điều chỉnh cho phù hợp diễn biến thực tế của Đại hội.

**T/M. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



Phạm Quốc Trung



CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI
HANOI PLASTICS JOINT STOCK COMPANY



GIẤY XÁC NHẬN/ỦY QUYỀN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HÀ NỘI (NHH)
(Ngày 26 tháng 3 năm 2019 tại Hà Nội)

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP NHỰA HÀ NỘI

Tên cổ đông:.....

Mã số đại biểu:.....

Số cổ phần sở hữu (tại ngày đăng ký cuối cùng: 07/3/2019):.....

CMTND/CCCD/Hộ chiếu/GPĐKKD số:.....Ngày cấp.....

Nơi cấp:.....

Tổng số cổ phần biểu quyết:.....

(Bằng chữ:.....)

Xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Nhựa Hà Nội tổ chức ngày 26 /3/2019

Hoặc ủy quyền cho:

Tên cá nhân/Tổ chức:.....

CMTND/CCCD/Hộ chiếu/GPĐKKD số.....Ngày cấp.....

Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Điện Thoại:.....

Số cổ phần nhận ủy quyền:.....

(Bằng chữ:.....)

Nội dung ủy quyền:

- Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Nhựa Hà Nội.
- Việc ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Nhựa Hà Nội.
- Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và của Công ty CP Nhựa Hà Nội.

Bên nhận ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Cổ đông/bên ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Ghi chú:

- Người nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác dự họp
- Cổ đông vui lòng gửi Giấy xác nhận/ủy quyền này trước 16h ngày 22/3/2019 (Fax: 02438756884; email: giang@hpcvn.vn hoặc liên hệ đến điện thoại: 02438756888)
- Nếu bên ủy quyền là tổ chức thì: Giấy xác nhận/ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của tổ chức và đóng dấu của tổ chức. Người được ủy quyền phải xuất trình CMTND/CCCD và nộp bản gốc Giấy xác nhận/ủy quyền cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông.
- Nếu bên ủy quyền là cá nhân: Người được ủy quyền phải xuất trình bản gốc CMTND/CCCD và nộp cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông: Bản gốc Giấy xác nhận/ủy quyền; bản sao CMTND/CCCD của người ủy quyền.